



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN

MÔN

ÂM NHẠC 7

(Tài liệu lưu hành nội bộ) **lớp**



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HỒ NGỌC KHẢI – NGUYỄN THỊ TỐ MAI
NGUYỄN ĐĂNG BỬU – NGUYỄN VĂN HẢO

TÀI LIỆU BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN MÔN

ÂM NHẠC 7

(Tài liệu lưu hành nội bộ) lớp

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

CÁC TỪ VIẾT TẮT

CTTT	Chương trình tổng thể
HS	Học sinh
GV	Giáo viên
NLÂN	Năng lực âm nhạc
NLC	Năng lực chung
PC	Phẩm chất
SGK	Sách giáo khoa
SGV	Sách giáo viên
YCCĐ	Yêu cầu cần đạt

LỜI NÓI ĐẦU

Kính thưa quý thầy cô giáo!

Sách giáo khoa Âm nhạc 7 thuộc **Bộ sách Chân trời sáng tạo** của Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Sách sẽ được áp dụng vào dạy học môn Âm nhạc từ năm học 2022 – 2023 trong lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (Ban hành theo QĐ 32 /2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Để giúp giáo viên sử dụng sách giáo khoa, sách giáo viên một cách hiệu quả nhất, chúng tôi đã biên soạn **Tài liệu bồi dưỡng giáo viên môn Âm nhạc lớp 7**. Trong tài liệu này, chúng tôi vận dụng cơ sở lí luận và phương pháp dạy học, phương thức tổ chức hoạt động học tập âm nhạc theo xu hướng tiên tiến của giáo dục âm nhạc thế giới. Nội dung trong tài liệu sẽ được mở rộng qua các hoạt động tại các chương trình bồi dưỡng và tập huấn sẽ giúp quý thầy, cô trải nghiệm, ứng dụng và sáng tạo trong việc triển khai **Sách giáo khoa Âm nhạc 7** của **Bộ sách Chân trời sáng tạo** vào điều kiện giáo dục thực tế của năm học tới.

Trân trọng và kính chúc quý thầy cô nhiều sức khỏe, thành công!

NHÓM TÁC GIẢ

MỤC LỤC	4
LỜI NÓI ĐẦU	3
PHẦN MỘT: HƯỚNG DẪN CHUNG	5
1. Giới thiệu Sách giáo khoa Âm nhạc 7	5
1.1. Quan điểm biên soạn	5
1.2. Điểm nổi bật của SGK Âm nhạc 7	6
2. Cấu trúc, nội dung và phân phối chương trình theo Sách giáo khoa Âm nhạc 7	9
2.1. Cấu trúc sách	9
2.2. Cấu trúc chủ đề	9
2.3. Các mạch nội dung	10
2.4. Nội dung chủ đề	13
3. Phương pháp dạy học	15
3.1. Định hướng chung về phương pháp hình thành và phát triển năng lực đặc thù âm nhạc	15
3.2. Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học âm nhạc bậc THCS	15
3.3. Một số lưu ý trong việc sử dụng phương pháp dạy học âm nhạc bậc THCS	19
4. Đánh giá kết quả học tập âm nhạc	20
4.1. Hình thức đánh giá	20
4.2. Một số gợi ý đánh giá các nội dung theo Sách giáo khoa Âm nhạc 7	20
PHẦN HAI: HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG ÂM NHẠC THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 7	23
1. Tổ chức hoạt động dạy học các nội dung theo Sách giáo khoa Âm nhạc 7	23
1.1. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung <i>Hát</i>	23
1.2. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung <i>Nhạc cụ</i>	24
1.3. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung <i>Độc nhạc</i>	25
1.4. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung <i>Lí thuyết âm nhạc</i>	27
1.5. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung <i>Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc</i>	28
1.6. Gợi ý thực hiện phần <i>Nhận diện – Khám phá</i>	29
1.7. Gợi ý thực hiện phần <i>Góc âm nhạc</i>	29
2. Cấu trúc kế hoạch bài dạy	30
3. Gợi ý mẫu kế hoạch bài dạy	31
4. Kế hoạch bài dạy tham khảo	32
PHẦN BA: CÁC NỘI DUNG KHÁC	41
1. Hướng dẫn sử dụng Sách giáo viên Âm nhạc 7	41
1.1. Cấu trúc Sách giáo viên	41
1.2. Sử dụng Sách giáo viên hiệu quả	42
2. Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng Sách bài tập Âm nhạc 7	42
2.1. Cấu trúc Sách bài tập Âm nhạc 7	42
2.2. Hướng dẫn sử dụng Sách bài tập Âm nhạc 7	43
TÀI LIỆU THAM KHẢO	44

PHẦN MỘT: HƯỚNG DẪN CHUNG

1. Giới thiệu Sách giáo khoa Âm nhạc 7

SGK Âm nhạc 7 – Bộ Chân trời sáng tạo được biên soạn theo Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) môn Âm nhạc 2018. Với mục tiêu phát triển phẩm chất (PC), năng lực chung (NLC) và năng lực âm nhạc (NLÂN), sách giúp học sinh (HS) hoàn thiện nhân cách, hình thành và nuôi dưỡng trong các em tình yêu âm nhạc sâu sắc, thị hiếu thẩm mỹ âm nhạc lành mạnh.

1.1. Quan điểm biên soạn

SGK Âm nhạc 7 được biên soạn:

- Theo định hướng đổi mới giáo dục phổ thông được thể hiện qua:
 - + *Nghị quyết số 29-NQ/TW* ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.
 - + *Nghị quyết số 88/2014/QH13* ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông.
 - + Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể (CTTT) và Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc 2018 được ban hành theo *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT* ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
 - + *Luật Giáo dục (sửa đổi) 2019*.
 - Bám sát các tiêu chuẩn SGK mới ban hành kèm theo *Thông tư số 33/2017/TT-BGDĐT* ngày 22/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về tiêu chuẩn, quy trình biên soạn, chỉnh sửa SGK; tiêu chuẩn tổ chức, cá nhân biên soạn SGK; tổ chức và hoạt động của Hội đồng quốc gia thẩm định SGK.
 - Sách định hướng biên soạn cho HS:
 - + Cơ hội tiếp cận tri thức như nhau.
 - + Phù hợp với năng lực nhận thức khác nhau.
 - + Cơ hội phát triển năng lực như nhau.
 - + Tự chủ trong học tập.
 - + Chủ động trong học tập.
 - + Tự do trong sáng tạo.
 - + Chủ động trong giải quyết các vấn đề.

Với phương châm này, bộ sách đã định hướng cho các nhóm tác giả biên soạn những nội dung và hoạt động học nhằm phát triển ba năng lực chung được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể: *Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo*.

1.2. Điểm nổi bật của Sách giáo khoa Âm nhạc 7

Trên cơ sở hiện thực hoá mục tiêu và bám sát nội dung của Chương trình GDPT môn Âm nhạc được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 26/12/2018, phát triển những điểm mạnh của SGK Âm nhạc hiện hành, tiếp thu kinh nghiệm viết SGK và phương pháp dạy học âm nhạc của những nền giáo dục tiên tiến trên thế giới, *SGK Âm nhạc 7 – Bộ sách Chân trời sáng tạo* đã thể hiện được:



Tính sinh động và sáng tạo

Sách thể hiện theo hướng coi trọng thực hành, đa dạng các hoạt động, HS học mà chơi, chơi mà học. Nguyên tắc coi trọng thực hành trong dạy học âm nhạc được thể hiện ở tất cả các mạch nội dung: *Hát, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc* và *Nghe nhạc*. Từ thực hành để kiến tạo kiến thức lí thuyết, từ thực hành để hình thành năng lực. Ngay cả những mạch nội dung thiên về lí thuyết như *Thường thức âm nhạc* cũng được gắn với các hoạt động thực hành như gõ đệm, vận động, trò chơi mang tính thực hành thể hiện âm nhạc.



Tính chặt chẽ

Tính chặt chẽ thể hiện bằng sự gắn kết nội dung tư tưởng và chất liệu âm nhạc trong 1 chủ đề. Ví dụ: Chủ đề 6 – *Giai điệu vùng cao* thì các mạch nội dung *Hát, Đọc nhạc, Nhạc cụ, Thường thức âm nhạc* đều theo mạch về dân ca các tộc người vùng núi phía Bắc.

HÁT

VÙNG CAO QUÊ EM

Phỏng theo điệu Lượn nường ời – dân ca Tây
Đặt tên và viết lời ca bài hát: Tô Mai

Vừa phải, trong sáng

Này bạn bạn (ơ) ơi Núi rừng quê hương
 (Này)... bạn bạn (ơ) ơi Vui cùng nhau đến
 mình, cùng suối đẹp tựa ngàn hoa. Đồi nương đồi nương xanh
 trườn, làn gió nhẹ nhàng thân thương. Lối cô thấy hóm nay,
 nắng (ơ) vàng lúa ngọt ngào, hương (ơ) dứa gió vui (ơ)
 khóc nhớ ghi gắng học hành, mai đừng xây (ơ) quê hương
 (1) dứa trên nương. Này... (2) mình đẹp tuổi.

II. Sáo recorder:

Bài thực hành số 4

INH LÃ ƠI

Dân ca Thái

Vừa phải

II. Kèn phím: Luyện tập các nốt đã học

1. Đọc tên nốt nhạc theo tiết tấu và luyện tập

Bài thực hành số 4

XOÈ HOA

Dân ca Thái

Vừa phải

1 3 5 1 4 5 4 3 2 1
 1 4 5 1 3 1 4 5 3 2 1 3

Đặc biệt, sự chặt chẽ thể hiện ở cách viết sách thống nhất ở một loại nhịp cho các mạch nội dung thực hành *Hát*, *Đọc nhạc*, *Nhạc cụ* để sử dụng âm hình tiết tấu của bài học nhạc cụ dùng cho đệm cho *Hát*, cho *Đọc nhạc*, thậm chí có thể cả cho *Nhạc cụ thể hiện giai điệu* và *Nghe nhạc*. Như thế, HS dễ thực hiện, 1 âm hình tiết tấu được rèn kỹ năng nhiều lần hơn, GV dễ dạy và HS dễ học.

b)

Vui đến trường lòng rộn ràng như hoa nở. Hương thơm ngọt..

ĐỌC NHẠC

Bài đọc nhạc số 1
 (trích Giai điệu Ireland)

Moderato (vừa phải)

1.
 2.

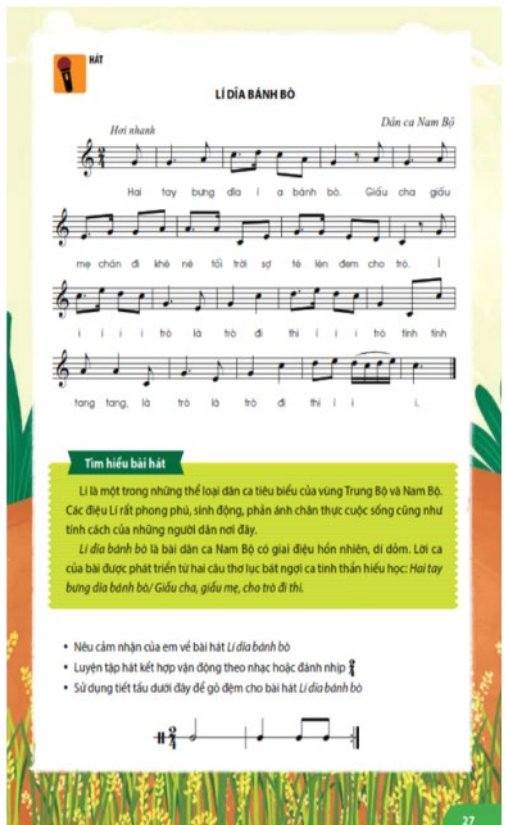
Tính vừa sức và linh hoạt

Tính vừa sức và linh hoạt thể hiện ở nội dung của sách có tính phân hoá ở nhiều mức độ: dễ, vừa và khó để phù hợp với HS các vùng miền. Có nhiều phương án để HS và

GV lựa chọn với các lớp có năng lực khác nhau theo gợi ý của sách. Sách được biên soạn có các nội dung để dạy học phân hoá theo năng lực của HS, thể hiện chủ yếu ở một số lệnh hoạt động mang tính phân hoá theo năng lực để GV và HS lựa chọn phù hợp với đối tượng, lấy yêu cầu cần đạt (YCCĐ) làm mục tiêu tối thiểu và các lệnh hoạt động khó hơn cho đối tượng khá phát triển năng lực nâng cao.

Tính dân tộc và hiện đại

Tính dân tộc thể hiện ở nội dung và các hoạt động giáo dục HS giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc: học hát dân ca, bài đọc nhạc sử dụng chất liệu dân gian, giới thiệu nhạc cụ truyền thống Việt Nam, tìm hiểu dân ca các vùng miền,...



HÁT

LÍ DĨA BÁNH BÒ Dân ca Nam Bộ

Hơi nhanh

Hai tay bưng đĩa lĩ a bánh bò. Giấu cha giấu mẹ chân đi khẽ nê tôi trời sợ tò lên đem cho trò. lĩ lĩ lĩ trò là trò đi thí lĩ lĩ trò tình tình tang tang, là trò là trò đi thí lĩ lĩ lĩ

Tìm hiểu bài hát

Lĩ là một trong những thể loại dân ca tiêu biểu của vùng Trung Bộ và Nam Bộ. Các điệu Lí rất phong phú, sinh động, phản ánh chân thực cuộc sống cũng như tính cách của những người dân nơi đây.

Lĩ đĩa bánh bò là bài dân ca Nam Bộ có giai điệu hồn nhiên, dí dỏm. Lời ca của bài được phát triển từ hai câu thơ lục bát gợi ca tính thân thiết học: Hai tay bưng đĩa bánh bò/ Giấu cha, giấu mẹ, cho trò đi thí.

- Nêu cảm nhận của em về bài hát *Lĩ đĩa bánh bò*
- Luyện tập hát kết hợp vận động theo nhạc hoặc đánh nhịp
- Sử dụng tiết tấu dưới đây để gõ đệm cho bài hát *Lĩ đĩa bánh bò*



1. Tìm hiểu và nhận xét Bài đọc nhạc số 3

2. Đọc thang âm dưới đây:

3. Luyện tập âm hình tiết tấu sau:

4. Đọc Bài đọc nhạc số 3; thể hiện tính chất khoan thai, dịu dàng.

THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

Dân ca một số vùng miền Việt Nam

Dân ca là những bài hát do nhân dân sáng tác và được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác bằng phương thức truyền miệng. Dân ca Việt Nam rất phong phú, mỗi vùng miền, mỗi dân tộc đều có những thể loại dân ca mang đặc trưng riêng, có sức sống lâu bền. Các thể loại tiêu biểu của dân ca Việt Nam là hát giao duyên, hát ru, hò, lí, ví, giặm, đồng dao,...

1. Dân ca miền núi phía Bắc

Các dân tộc miền núi phía Bắc có một kho tàng dân ca với nhiều thể loại khác nhau. Người Tày có hát lượn, người Nùng có sli, người Thái với điệu khắp, người Mường có hát thường rang, hát sắc bùa... Những bài dân ca trong sáng, giản dị như: Mùa xuân về (dân ca Dao), Ngủ đi em (dân ca Thái), Gõ gậy (dân ca Cống)... hoặc nhịp nhàng, uyển chuyển như hát then của người Tày, Nùng, Thái... thực sự là những viên ngọc quý, có sức lan toả trên mọi miền đất nước. Đặc biệt, Thực hành hát then được UNESCO ghi danh là Di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại.

Hát then ở miền núi phía Bắc
(Nguồn: Shutterstock)

Tính hiện đại thể hiện ở nội dung và các hoạt động giáo dục HS tiếp cận văn hoá tiên tiến thế giới: học hát nước ngoài, giới thiệu nhạc sĩ nổi tiếng thế giới, giới thiệu nhạc cụ nước ngoài, nghe trích đoạn âm nhạc kinh điển thế giới, vận động cơ thể theo phương pháp dạy học âm nhạc phổ biến trên thế giới hiện nay.



LUDWIG VAN BEETHOVEN
(1770 – 1827)

Ludwig van Beethoven là nhạc sĩ thiên tài người Đức, thuộc trường phái âm nhạc cổ điển Viên nửa sau thế kỉ XVIII. Lịch sử âm nhạc thế giới ghi nhận ông là một trong những nhà soạn nhạc vĩ đại nhất của mọi thời đại.

Beethoven sinh ngày 16 tháng 12 năm 1770 tại Bon, thuộc miền Tây nước Đức trong một gia đình có truyền thống về âm nhạc. Từ nhỏ, Beethoven đã bộc lộ năng khiếu đặc biệt. Những buổi tập đàn của cha khiến cậu bé bốn tuổi chăm chú nghe và rất thích thú bắt chước theo. Nhận ra năng khiếu của con và mong muốn con

Chân dung nhạc sĩ Ludwig van Beethoven

2. Nghe nhạc

- Nghe và nêu cảm nhận về trích đoạn Chương I – Giao hưởng số 5 của Beethoven

GIAO HƯỞNG SỐ 5
(Trích)

Ludwig van Beethoven (1770 – 1827)

Allegro con fuoco, J. = 100 (trả gọn cho Piano)



1. Tìm hiểu nhạc cụ

Piano

Đàn piano (còn được gọi là dương cầm) là nhạc cụ phương Tây được sử dụng rộng rãi bởi tính ứng dụng và khả năng biểu cảm vượt trội. Đàn thuộc loại đàn phím và có kích thước khá lớn. Hộp cộng hưởng của đàn được làm bằng gỗ, bên trong có hệ thống dây bằng kim loại và búa gõ bọc nỉ để gõ vào dây. Bàn phím của đàn gồm một hàng phím trắng và một hàng phím đen. Phía dưới đàn piano còn có hệ thống pedal (thường là 3 pedal). Người chơi ngồi trên ghế trước bàn phím, dùng hai tay bấm vào các phím trên đàn và chân có thể sử dụng pedal để tạo ra hiệu quả âm thanh ngân, ngắt, to, nhỏ theo ý muốn.

Về âm sắc của piano, những âm trầm đầy đặn và ấm áp, những âm cao trong sáng. Đàn piano được ví là "ông hoàng" của các loại nhạc cụ bởi khả năng thể hiện phong phú, đa dạng các sắc thái tinh cảm của con người. Piano được sử dụng để độc tấu, hòa tấu, đệm cho hát và cho các nhạc cụ khác. Hầu như các nhạc sĩ chuyên nghiệp nổi tiếng đều sáng tác cho đàn piano.




Upright Piano Grand Piano

Guitar

Trong số các nhạc cụ phương Tây, guitar là loại nhạc cụ khá phổ biến bởi cấu tạo gọn nhẹ và tính năng dễ sử dụng. Guitar có hộp cộng hưởng và cần đàn được làm bằng gỗ. Đàn có 6 dây, trên cần đàn được chia thành các ngăn phím. Người chơi dùng tay trái bấm vào các ngăn phím và tay phải gảy vào dây đàn để tạo nên những âm thanh có cao độ khác nhau.

Tiếng đàn guitar ở những âm trầm khá dày và ấm, những âm cao thanh thoát và sắc nét, có thể biểu cảm được nhiều cung bậc cảm xúc: trữ tình, tự sự, vui tươi, rộn ràng... đặc biệt phù hợp với những giai điệu sôi nổi, nhảy múa như vũ điệu latin, flamenco... Đàn guitar thường được dùng để độc tấu, đệm hát hoặc hoà tấu.

Sự phát triển của kĩ thuật điện tử thế kỉ XX đã cho ra đời guitar điện. Đàn guitar điện có âm thanh to và vang xa hơn guitar gỗ, thường được dùng trong các ban nhạc nhẹ, chủ yếu để đệm hát hoặc hoà tấu.




Guitar gỗ Guitar điện

- Hãy nêu đặc điểm chính của piano và guitar (cấu tạo, cách diễn tấu, âm sắc).

2. Nghe nhạc

- Nghe, vận động theo trích đoạn độc tấu guitar, tác phẩm Asturias của Isaac Albeniz.

ASTURIAS
(Trích)

Isaac Albeniz (1860 - 1909)



Asturias được nhạc sĩ Isaac Albeniz sáng tác cho đàn piano và nhạc sĩ Andrés Segovia chuyển soạn cho guitar. Tác phẩm thể hiện nỗi nhớ quê hương da diết của tác giả về vùng đất Asturias ở phía Nam Tây Ban Nha, nơi có nhiều phong cảnh xinh đẹp. Asturias được mệnh danh là "guitar Tây Ban Nha" bởi phong cách flamenco đặc trưng và vũ điệu Di gari rục rịch, mang đến cho người nghe những sắc màu âm thanh độc đáo.

- Trong số những nhạc cụ vừa học, em yêu thích nhạc cụ nào? Vì sao?
- Nếu được học một trong số nhạc cụ trên, em sẽ chọn loại nhạc cụ nào?

2. Cấu trúc, nội dung và phân phối chương trình theo Sách giáo khoa Âm nhạc 7

2.1. Cấu trúc sách: gồm 8 chủ đề

Chủ đề 1: Vui mùa khai trường	Chủ đề 5: Mùa xuân tươi đẹp
Chủ đề 2: Gia đình yêu thương	Chủ đề 6: Giai điệu vùng cao
Chủ đề 3: Nhớ ơn thầy cô	Chủ đề 7: Âm nhạc bốn phương
Chủ đề 4: Em yêu dân ca	Chủ đề 8: Giai điệu cuộc sống

2.2. Cấu trúc chủ đề



2.3. Các mạch nội dung



Số lượng bài hát theo *SGK Âm nhạc 7* là 8 bài, được bố trí phù hợp theo 8 Chủ đề; gồm các bài hát thiếu nhi Việt Nam, dân ca Việt Nam và bài hát nước ngoài; các bài hát đa dạng về loại nhịp và tính chất âm nhạc, một số bài có 2 bè đơn giản.

HÁT

LỜI CÔ

Nhạc: Đặng Hùng
Lời: Phạm Hiến

Vừa phải, duyên dáng

Thánh thót như tiếng đàn, du dương như tiếng mẹ. Chưa
bao giờ em thấy, đây em khôn lớn từng ngày. Lời
cô là tia nắng, cho cô làn gió mát, mang ước mơ bay xa. Lời cô là tia nắng, cho
cuộc đời nở hoa. Lời cô dâng tuổi trẻ, mang nước trời hiền
hoà. Lời cô ngân tiếng hát, mang tình mẹ bao la.

Tìm hiểu bài hát

Bài hát Lời cô có cấu trúc một đoạn nhạc với 3 câu: câu 1 từ "Thánh thót như tiếng đàn..." đến "...khôn lớn từng ngày"; câu 2 từ "Lời cô làn gió mát..." đến "...cho cuộc đời nở hoa"; câu 3 từ "Lời cô dâng tuổi trẻ..." đến hết bài. Với nhịp điệu khoan thai, uyển chuyển, tốc độ vừa phải, giai điệu trong sáng, dịu dàng, bài hát thể hiện tình cảm tha thiết, triu mến của các em học sinh dành cho cô giáo kính yêu.

HÁT

MÙA XUÂN CHO EM

Nhẹ nhàng, vui, trong sáng
Nhạc và lời: Nguyễn Văn Hào

Mùa xuân em đến trường, gió xuân xào xạc. Tô, thoáng thoảng hương hoa bay, mưa nhẹ rơi mãi tóc. Mùa xuân em đến trường, đàn chim cất tiếng chào, con đường và tre thảo "lầu mờ thấy em qua". Tuổi mộng mơ em nhất tiếng cánh hoa, ép trong trong vó để mùa xuân bên em. Một bài ca em gửi tặng mùa xuân, nhành hoa mai, đào, em tặng thấy cô giáo. Xuân cho em bao bài học mới, xuân cho em bao tình thương mến không thể nào quên.

Tìm hiểu bài hát

Mùa xuân cho em có cấu trúc hai đoạn nhạc. Đoạn 1 viết ở nhịp 4/4, từ "Mùa xuân em đến trường..." đến "...mới thấy em qua"; đoạn 2 viết ở nhịp 4/4, từ "Tuổi mộng mơ em nhất tiếng cánh hoa..." đến hết. Giai điệu của bài trong sáng, hồn nhiên, thể hiện cảm xúc vui ngập tràn của lứa tuổi học trò được đến trường trong cảnh sắc tươi đẹp của mùa xuân.

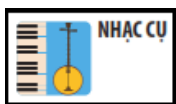
Cụ thể:

– 5 bài hát thiếu nhi Việt Nam (*Vui đến trường* – Nhạc và lời: Lê Quốc Thắng; *Niềm vui gia đình* – Nhạc và lời: Hoàng Vân; *Lời cô* – Nhạc: Đặng Hùng, lời: Phạm Hiến; *Mùa xuân cho em* – Nhạc và lời: Nguyễn Văn Hào; *Khúc hát chim sơn ca* – Nhạc và lời: Đỗ Hoà An)

– 2 bài hát dân ca Việt Nam (*Lí đĩa bánh bò* – Dân ca Nam Bộ; *Vùng cao quê em* – Phỏng theo điệu *Lượn nàng ới*, dân ca Tày, đặt tên và viết lời ca bài hát: Tổ Mai)

– 1 bài hát nước ngoài (*Cuộc đời tươi đẹp* – Nhạc: Chan Kwong-wing, tên bài hát và lời Việt: Suu tầm).

Ngoài các bài hát trong *SGK Âm nhạc 7*, GV được quyền lựa chọn các bài hát khác để dạy cho HS từ các bài được gợi ý hoặc từ các bài hát thiếu nhi (đã được công bố và có nguồn xuất bản tin cậy) đang phổ biến. Tuy nhiên, việc thay thế bài hát cần chú ý đến nội dung tương ứng về chủ đề, âm nhạc phù hợp với đặc điểm giọng hát và nhận thức của HS lớp.



Nội dung *Nhạc cụ* bao gồm: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu, sáo recorder và kèn phím. Tùy theo điều kiện của từng trường, có thể lựa chọn một trong hai nhạc cụ sáo recorder hoặc kèn phím hoặc có thể thay bằng nhạc cụ khác cho phù hợp. Bài tập nhạc cụ đi từ dễ đến khó, phù hợp với gõ đệm cho bài hát, bài đọc nhạc.

Số lượng bài thực hành nhạc cụ được bố trí theo các chủ đề như sau:

– **Nhạc cụ thể hiện tiết tấu:** gồm 5 bài thực hành, một số bài có 2 bè.

+ Bài thực hành số 1: Luyện tập các mẫu tiết tấu và gõ đệm cho bài hát *Vui đến trường* (Chủ đề 1).

+ Bài thực hành số 2: Luyện tập các mẫu tiết tấu và gõ đệm cho bài hát *Niềm vui gia đình* (Chủ đề 2).

+ Bài thực hành số 3: Luyện tập các mẫu tiết tấu và gõ đệm cho bài hát *Lời cô* (Chủ đề 3).

+ Bài thực hành số 4: Luyện tập các mẫu tiết tấu và gõ đệm cho bài hát *Vùng cao quê em* (Chủ đề 6).

+ Bài thực hành số 5: Luyện tập các mẫu tiết tấu và gõ đệm cho bài hát *Cuộc đời tươi đẹp* (Chủ đề 7).

Một số chủ đề không có mạch nội dung *Nhạc cụ thể hiện tiết tấu* nhưng cũng được biên soạn hình tiết tấu để GV sử dụng gõ đệm cho bài hát.

– **Sáo recorder:** gồm 5 bài thực hành, một số bài có 2 bè

+ Luyện tập thổi nốt Mi – Bài thực hành số 1 (Chủ đề 1).

+ Luyện tập thổi nốt Rê – Bài thực hành số 2 (Chủ đề 2).

+ Bài thực hành số 3: Đệm cho bài hát *Lí dĩa bánh bò* (Chủ đề 4).

+ Luyện tập thổi nốt Pha thăng – Bài thực hành số 4 (Chủ đề 6).

+ Luyện tập hoà tấu – Bài thực hành số 5 (Chủ đề 8).

– **Kèn phím:** gồm 5 bài thực hành, một số bài có 2 bè

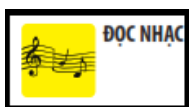
+ Thổi các nốt Đô, Rê, Mi, Pha, Son, La – Bài thực hành số 1 (Chủ đề 1).

+ Luyện tập nốt Si, Đô và kỹ thuật chuyển đổi ngón tay – Bài thực hành số 2 (Chủ đề 2).

+ Bài thực hành số 3: Đệm cho bài hát *Lí dĩa bánh bò* (Chủ đề 4).

+ Luyện tập các nốt đã học – Bài thực hành số 4 (Chủ đề 6).

+ Luyện tập hoà tấu – Bài thực hành số 5 (Chủ đề 8).



SGK Âm nhạc 7 biên soạn 5 bài tập đọc nhạc. Hầu hết các bài tập đọc nhạc có liên quan về loại nhịp với bài hát cùng chủ đề, âm vực phù hợp với độ tuổi.

– *Bài đọc nhạc số 1* (Chủ đề 1): Giọng Đô trưởng tự nhiên, nhịp $\frac{2}{4}$; âm điệu quãng 4

trở lại; tiết tấu bao gồm các hình nốt: trắng, đen, dấu lặng đen, móc đơn. Cấu trúc bài đọc nhạc gồm hai câu nhắc lại có thay đổi. Bài đọc nhạc vận dụng dấu nhắc lại và khung thay đổi.

– *Bài đọc nhạc số 2* (Chủ đề 3): Giọng Đô trưởng tự nhiên, nhịp $\frac{3}{4}$; âm điệu quãng 5 trở lại; tiết tấu có các hình nốt trắng, trắng chấm đôi, đen, móc đơn. Cấu trúc bài đọc nhạc gồm hai câu nhắc lại có thay đổi. Bài đọc nhạc vận dụng nhịp lấy đà, dấu nhắc lại và khung thay đổi, dấu nối.

– *Bài đọc nhạc số 3* (Chủ đề 4): Thang 5 âm: Đô – Rê – Mi – Son – La, nhịp $\frac{2}{4}$; âm điệu quãng 6 trở lại; tiết tấu với các hình nốt đã học. Cấu trúc bài đọc nhạc gồm hai câu nhắc lại có thay đổi. Bài đọc nhạc vận dụng dấu nhắc lại và khung thay đổi.

– *Bài đọc nhạc số 4* (Chủ đề 5): Giọng Đô trưởng tự nhiên, nhịp $\frac{2}{4}$; âm điệu quãng 4 trở lại; tiết tấu bao gồm các hình nốt đã học. Cấu trúc bài đọc nhạc gồm hai câu với những nhóm âm điệu nhắc lại. Bài đọc nhạc có hai bè đơn giản.

– *Bài đọc nhạc số 5* (Chủ đề 7): Bài đọc nhạc tích hợp cùng nội dung *Hát*. Giọng Đô trưởng tự nhiên, nhịp $\frac{2}{4}$; âm điệu quãng 7 trở lại; tiết tấu hình nốt đen chấm đôi, đen, móc đơn. Cấu trúc bài đọc nhạc gồm hai câu nhắc lại có thay đổi.



Lí thuyết âm nhạc có nội dung cốt lõi, ngắn gọn, HS ghi nhớ kiến thức thông qua thực hành đọc nhạc, hát hoặc chơi nhạc cụ. Nội dung *Lí thuyết âm nhạc* của SGK *Âm nhạc 7* cụ thể gồm:

- Dấu nhắc lại, dấu quay lại, khung thay đổi (Chủ đề 1).
- Kí hiệu để tăng trường độ nốt nhạc: dấu nối, dấu chấm đôi, dấu miến nhịp (Chủ đề 2).
- Nhịp lấy đà (Chủ đề 3).
- Một số thuật ngữ về nhịp độ (Chủ đề 5).
- Một số kí hiệu, thuật ngữ về sắc thái cường độ (Chủ đề 7).



Nội dung *Thường thức âm nhạc* bao gồm:

- Tìm hiểu nhạc cụ:
 - + Giới thiệu một số nhạc cụ dân tộc miền núi phía Bắc (Chủ đề 6).
 - + Giới thiệu nhạc cụ phương Tây (Chủ đề 8).
- Tác giả và tác phẩm:
 - + Nhạc sĩ Hoàng Vân (Chủ đề 3).
 - + Nhạc sĩ Đỗ Nhuận (Chủ đề 5).

- + Nhạc sĩ Ludwig van Beethoven (Chủ đề 7).
- Thể loại âm nhạc:
Một số thể loại ca khúc (Chủ đề 2).
- Âm nhạc và đời sống:
Dân ca một số vùng miền Việt Nam (Chủ đề 4).



Nội dung *Nghe nhạc* được tích hợp cùng nội dung *Thường thức âm nhạc*, số lượng tác phẩm là 6 bài nhạc, trong đó có 3 bài nhạc có lời và 3 bài nhạc không lời. Cụ thể số lượng các tác phẩm âm nhạc cho HS nghe phong phú ở các thể loại gồm:

- 2 ca khúc Việt Nam:
 - + *Bài ca người giáo viên nhân dân* – Nhạc và lời: Hoàng Vân (Chủ đề 3).
 - + *Việt Nam quê hương tôi* – Nhạc và lời: Đỗ Nhuận (Chủ đề 5).
- 1 ca khúc nước ngoài:
 - + *Ru con* – Nhạc: Johannes Brahms, lời Việt: Trung Kiên (Chủ đề 2).
- 1 trích đoạn độc tấu nhạc cụ dân tộc Việt Nam:
 - + *Xuân về trên bản Mèo* (viết cho sáo Mông) của Tiến Vượng.
- 1 trích đoạn độc tấu nhạc cụ phương Tây:
 - + *Asturias* (viết cho guitar) của Isaac Albeniz.
- 1 trích hoà tấu dàn nhạc giao hưởng:
 - + *Chương I – Giao hưởng số 5* của Ludwig van Beethoven.

2.4. Nội dung chủ đề

SGK Âm nhạc 7 được thực hiện trong thời lượng 35 tiết, bao gồm: 31 tiết học; 4 tiết ôn tập, kiểm tra và đánh giá.

Tên chủ đề	Nội dung	Số tiết
Chủ đề 1: <i>Vui mùa khai trường</i>	1. Hát: Bài hát <i>Vui đến trường</i> 2. Nhạc cụ: – Nhạc cụ thể hiện tiết tấu: Bài thực hành số 1 – Sáo recorder: Bài thực hành số 1 – Kèn phím: Bài thực hành số 1 3. Lí thuyết âm nhạc: Dấu nhắc lại, khung thay đổi, dấu quay lại 4. Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 1	4
Chủ đề 2: <i>Gia đình yêu thương</i>	1. Hát: Bài hát <i>Niềm vui gia đình</i> 2. Nhạc cụ: – Nhạc cụ thể hiện tiết tấu: Bài thực hành số 2 – Sáo recorder: Bài thực hành số 2 – Kèn phím: Bài thực hành số 2 3. Lí thuyết âm nhạc: Kí hiệu để tăng trưởng độ nốt nhạc	4

	4. Thường thức âm nhạc: Một số thể loại ca khúc 5. Nghe nhạc: Nghe bài hát <i>Ru con</i>	
Chủ đề 3: <i>Nhớ ơn thầy cô</i>	1. Hát: Bài hát <i>Lời cô</i> 2. Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu: Bài thực hành số 3 3. Lí thuyết âm nhạc: Nhịp lấy đà 4. Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 2 5. Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Hoàng Vân 6. Nghe nhạc: Nghe bài hát <i>Bài ca người giáo viên nhân dân</i>	4
Chủ đề 4: <i>Em yêu dân ca</i>	1. Hát: Bài hát <i>Lí dĩa bánh bò</i> 2. Nhạc cụ: Sáo recorder/ Kèn phím: Bài thực hành số 3 3. Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 3 4. Thường thức âm nhạc: Dân ca một số vùng miền Việt Nam	4
Ôn tập, kiểm tra và đánh giá học kì I		2
Chủ đề 5: <i>Mùa xuân tươi đẹp</i>	1. Hát: Bài hát <i>Mùa xuân cho em</i> 2. Lí thuyết âm nhạc: Một số thuật ngữ về nhịp độ 3. Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 4 4. Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Đỗ Nhuận 5. Nghe nhạc: Nghe bài hát <i>Việt Nam quê hương tôi</i>	4
Chủ đề 6: <i>Giai điệu vùng cao</i>	1. Hát: Bài hát <i>Vùng cao quê em</i> 2. Nhạc cụ: – Nhạc cụ thể hiện tiết tấu: Bài thực hành số 4 – Sáo recorder: Bài thực hành số 4 – Kèn phím: Bài thực hành số 4 3. Thường thức âm nhạc: Giới thiệu một số nhạc cụ dân tộc miền núi phía Bắc 4. Nghe nhạc: Nghe tác phẩm <i>Xuân về trên bản Mèo</i>	4
Chủ đề 7: <i>Âm nhạc bốn phương</i>	1. Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 5 2. Hát: Bài hát <i>Cuộc đời tươi đẹp (Proud of you)</i> 3. Nhạc cụ: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu: Bài thực hành số 5 4. Lí thuyết âm nhạc: Một số kí hiệu, thuật ngữ về sắc thái cường độ	4

	5. Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Ludwig van Beethoven 6. Nghe nhạc: Nghe trích đoạn <i>Giao hưởng số 5</i>	
Chủ đề 8: <i>Giai điệu cuộc sống</i>	1. Hát: Bài hát <i>Khúc hát chim sơn ca</i> 2. Nhạc cụ: – Sáo recorder: Bài thực hành số 5 – Kèn phím: Bài thực hành số 5 3. Thường thức âm nhạc: Giới thiệu nhạc cụ phương Tây 4. Nghe nhạc: Nghe trích đoạn <i>Asturias</i>	3
<i>Ôn tập, kiểm tra và đánh giá học kì II</i>		2
Tổng cộng		35

3. Phương pháp dạy học

3.1. Định hướng chung về phương pháp hình thành và phát triển năng lực đặc thù âm nhạc

Căn cứ vào nội dung dạy học, yêu cầu cần đạt và điều kiện thực tế, giáo viên vận dụng linh hoạt các hoạt động dạy học âm nhạc đặc thù (nghe, đọc, tái hiện, phản ứng, trình diễn, phân tích, đánh giá, ứng dụng, sáng tạo) cho phù hợp và hiệu quả; sử dụng những nhạc cụ có cao độ chuẩn để giúp học sinh phát triển kỹ năng nghe và hát đúng nhạc; hướng dẫn học sinh hoà tấu hoặc đệm cho bài hát, bản nhạc bằng cách kết hợp giữa các loại nhạc cụ và động tác tay, chân (vỗ tay, giậm chân, búng ngón tay,...).

Phương pháp dạy học cấp THCS tập trung phát triển các kỹ năng âm nhạc cơ bản; lựa chọn các hoạt động học tập phù hợp với hứng thú và nhận thức của học sinh: nghe nhạc, vận động, đánh giá, phân tích, ứng dụng, sáng tạo...; thường xuyên củng cố và vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học; tiếp tục vận dụng phương pháp dạy học lý thuyết âm nhạc như ở cấp Tiểu học.

(Nguồn: Chương trình GDPT môn Âm nhạc 2018)

3.2. Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học âm nhạc bậc THCS

3.2.1. Giới thiệu một số phương pháp dạy học âm nhạc phổ biến

❖ Phương pháp dùng lời

Phương pháp dùng lời bao gồm: phương pháp thuyết trình – diễn giảng và phương pháp vấn đáp.

– Thuyết trình – diễn giảng: Phương pháp dạy học (PPDH) bằng lời nói sinh động của GV để trình bày một vấn đề có tính hệ thống. Trong dạy học môn Âm nhạc cấp Trung học cơ sở, phương pháp thuyết trình – diễn giảng được sử dụng chủ yếu khi dẫn dắt vào bài hát, giới thiệu tác giả và tác phẩm, giới thiệu nhạc cụ, giảng giải về lý thuyết âm nhạc,... Để nâng cao chất lượng của phương pháp thuyết trình – diễn giảng, GV nên phối hợp với các PPDH khác như vấn đáp, trực quan.

– Vấn đáp: Phương pháp sử dụng hỏi – đáp trong dạy học âm nhạc. Điều quan trọng nhất của phương pháp này là các câu hỏi. Nếu xây dựng và vận dụng hợp lý các câu hỏi, GV sẽ nhanh chóng tạo ra không khí sôi nổi trong lớp học, kích thích tư duy, kiểm tra được mức độ nắm vững những kiến thức và các kỹ năng âm nhạc của HS.

❖ Phương pháp trực quan

Trực quan: PPDH sử dụng các giáo cụ trực quan như: tranh ảnh, mô hình, video clip,... nhằm minh họa và mở rộng kiến thức, tạo sự sinh động của giờ học.

Trong dạy học âm nhạc, phương pháp trực quan là việc sử dụng các bức tranh chân dung nhạc sĩ, hình ảnh nhạc cụ, video clip trình diễn tác phẩm âm nhạc, bản nhạc giúp GV minh họa cho các nội dung dạy học *Hát, Thường thức âm nhạc, Đọc nhạc*,...

❖ Phương pháp trình bày/ trình diễn tác phẩm

Trong dạy học âm nhạc, phương pháp trình bày/ trình diễn tác phẩm cũng chính là một dạng thức của phương pháp trực quan. Việc trình bày/ trình diễn tác phẩm là một khâu hết sức quan trọng, mang đến cho HS vẻ đẹp của tác phẩm thông qua tiếng đàn hoặc giọng hát đầy biểu cảm của GV. Do vậy, khi trình bày tác phẩm, GV cần nghiên cứu để hiểu sâu sắc nội dung, tư tưởng của tác phẩm, tìm tòi cách thể hiện sáng tạo.

Phương pháp trình bày/ trình diễn tác phẩm thường được sử dụng ở bước làm mẫu: hát mẫu, đàn mẫu, đánh nhịp mẫu,... trong dạy học âm nhạc.

❖ Phương pháp hướng dẫn thực hành luyện tập

Phương pháp hướng dẫn thực hành luyện tập là việc GV hướng dẫn HS lặp đi lặp lại nhiều lần những hành động nhằm hình thành và phát triển những kỹ năng, kỹ xảo. Trong dạy học âm nhạc, phương pháp hướng dẫn thực hành luyện tập thường được áp dụng trong dạy *Hát, Nhạc cụ, Đọc nhạc*.

Trên đây là một số PPDH Âm nhạc phổ biến hiện nay. Trong quá trình dạy học âm nhạc, GV có thể kết hợp hoặc sử dụng các PPDH có ưu thế trong việc phát huy tính tích cực học tập của HS Trung học cơ sở như:

- Phương pháp dạy học nhóm.
- Phương pháp giải quyết vấn đề.
- Phương pháp đóng vai.
- Phương pháp trò chơi.
- Dạy học theo dự án.
- Phương pháp vấn đáp.
- ... và nhiều PPDH khác.

3.2.2. Giới thiệu một số kỹ thuật dạy học âm nhạc phổ biến

❖ Kỹ thuật khăn trải bàn

Kỹ thuật khăn trải bàn là hình thức tổ chức hoạt động học tập mang tính hợp tác, kết hợp giữa hoạt động cá nhân và nhóm.



Cách tiến hành:

- Mỗi cá nhân ngồi vào vị trí như hình vẽ trên tấm khăn trải bàn.
- Mỗi cá nhân độc lập suy nghĩ trả lời câu hỏi trong vài phút, viết câu trả lời vào phần giấy A0.
- Cả nhóm chia sẻ, thảo luận và thống nhất các câu trả lời, viết những ý kiến chung vào ô giữa tấm khăn trải bàn.
- Đại diện nhóm trình bày kết quả, các nhóm khác đóng góp ý kiến.
- GV nhận xét, kết luận.

❖ **Kỹ thuật các mảnh ghép**

Kỹ thuật các mảnh ghép là hình thức tổ chức hoạt động học tập hợp tác kết hợp giữa hoạt động cá nhân, nhóm và liên kết giữa các nhóm. Đầu tiên, HS hoạt động theo nhóm để giải quyết các nhiệm vụ thành phần sao cho mỗi cá nhân trở thành chuyên gia của vấn đề được giao. Sau đó, chuyên gia thuộc các vấn đề khác nhau sẽ kết hợp trong nhóm mới, chia sẻ lại vấn đề đã tìm hiểu để cùng giải quyết nhiệm vụ phức hợp ban đầu.

Cách tiến hành:

– *Giai đoạn 1: Nhóm chuyên gia*

Hoạt động theo nhóm, mỗi nhóm được phân công một nhiệm vụ cụ thể. Khi thực hiện nhiệm vụ học tập, mỗi thành viên đều trở thành “chuyên gia” của lĩnh vực đã tìm hiểu và có khả năng trình bày lại kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhóm ở vòng 2.

– *Giai đoạn 2: Nhóm các mảnh ghép*

Hình thành nhóm mảnh ghép, sao cho các nhóm có tối thiểu một thành viên đến từ mỗi nhóm chuyên gia. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của vòng 1 được các thành viên trong nhóm mảnh ghép chia sẻ đầy đủ với nhau. Sau khi tất cả các thành viên chia sẻ, các nhóm mảnh ghép thảo luận và thống nhất phương án giải quyết nhiệm vụ phức hợp ban đầu.

❖ **Kỹ thuật chia nhóm**

Chia nhóm là kỹ thuật dạy học tích cực trong đó GV tổ chức cho HS thành nhiều nhóm nhỏ và hướng dẫn mỗi nhóm cùng hợp tác, trao đổi ý kiến nhằm giải quyết các nhiệm vụ dạy học.

Có nhiều cách chia nhóm: Theo sở thích, theo trình độ, hỗn hợp trình độ, ngẫu nhiên,...

Các bước tổ chức hoạt động nhóm:

- Bước 1: GV Chia nhóm.
- Bước 2: GV giao nhiệm vụ, hướng dẫn cách làm việc nhóm.
- Bước 3: HS làm việc theo nhóm.
- Bước 4: HS báo cáo kết quả.
- Bước 5: GV nhận xét, kết luận.

Trên đây giới thiệu một số KTDH Âm nhạc phổ biến hiện nay. Bên cạnh đó GV có thể sử dụng các KTDH Âm nhạc khác hỗ trợ tốt cho việc phát triển năng lực HS trung học cơ sở như:

- Kỹ thuật giao nhiệm vụ.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi.
- Kỹ thuật động não.
- Kỹ thuật bể cá.
- Kỹ thuật KWL.

...và nhiều KTDH khác.

3.2.3. Giới thiệu một số phương pháp dạy học âm nhạc phổ biến trên thế giới

Ngày nay, giáo dục âm nhạc thế giới đã phát triển vượt bậc và có những đóng góp to lớn cho khoa học giáo dục của nhân loại, đặc biệt là giáo dục phổ thông. Nhiều định hướng và phương pháp giáo dục của một số nhà sư phạm âm nhạc tiêu biểu như Emily Jacques Dalcroze, Zoltán Kodály và Carl Orff được nhiều quốc gia áp dụng bởi tính sư phạm khoa học và hiệu quả; tạo ra sự sinh động của giờ học; HS được hoà mình vào không gian của âm nhạc qua các hoạt động đa dạng và phong phú. Xin giới thiệu sơ lược về các phương pháp dạy học âm nhạc phổ biến trên thế giới nhằm cung cấp những thông tin cơ bản để các đồng nghiệp GV tham khảo trong quá trình dạy học âm nhạc của mình.

❖ Phương pháp Dalcroze

Phương pháp dạy học âm nhạc Dalcroze được sáng tạo vào đầu thế kỉ XX bởi nhà giáo dục âm nhạc người Thụy Sĩ, *Emily Jaques Dalcroze (1865 – 1950)*. Dựa trên quan điểm *Âm thanh đi trước kí hiệu* của Pestalozzi (1746 – 1827) Dalcroze định hướng xây dựng các kĩ năng, kiến thức âm nhạc cho trẻ em thông qua sự khám phá vận động âm nhạc dựa trên các tác nhân về tiết tấu (Rhythmic Stimulus) (Campbell, 1991).

Phương pháp âm nhạc của Dalcroze bao gồm ba hoạt động âm nhạc chính:

- Xướng âm (Solfège) sử dụng hệ thống Đô cố định (Fixed-Do)
- Ứng Biến – Ngẫu hứng (Improvisation), đó là kĩ năng phát triển ngẫu hứng âm nhạc được phát triển một cách logic trên nhiều cách.
- Vận động theo nhịp điệu (Dalcroze Eurhythmics).

❖ Phương pháp Kodály

Phương pháp dạy học âm nhạc Kodály được phát triển bởi Zoltán Kodály (1882 –

1976), một nhà soạn nhạc, nhà dân tộc học và sư phạm âm nhạc người Hungary. Phương pháp Kodály là PPDH âm nhạc dựa trên sự tương tác, kết hợp các cảm xúc vận động; đề cao khả năng biểu cảm và sáng tạo âm nhạc hơn là việc cung cấp cho người học các kiến thức có tính lí thuyết.

Phương pháp âm nhạc của Kodály bao gồm ba hoạt động âm nhạc chính:

- Đọc nhạc theo kí hiệu nốt nhạc bàn tay (Hand Signs).
- Đọc nhạc theo hệ thống Đô di động (Movable Do).
- Đọc tiết tấu theo âm tiết (Rhythm Duration Syllables).
- Nốt nhạc bằng hình tượng (Iconic Notation).
- Tư liệu âm nhạc trọng âm nhạc dân ca và truyền thống, các tác phẩm âm nhạc cổ điển có tính nghệ thuật cao.

❖ **Phương pháp Orff-Schulwerk**

Phương pháp dạy học âm nhạc Orff-Schulwerk được sáng tạo bởi hai nhà sư phạm âm nhạc người Đức, Carl Orff và Gunild Keetman, từ những năm 1920.

Các hoạt động âm nhạc dựa trên tính hệ thống bởi kết hợp hát, vũ điệu, vận động, đa dạng việc đọc âm hình tiết tấu và chơi nhạc cụ; lớp học âm nhạc theo phương pháp này sử dụng rất nhiều nhạc cụ khác nhau, bao gồm các nhạc cụ tiết tấu và các nhạc cụ giai điệu.

Phương pháp âm nhạc Orff-Schulwerk bao gồm các hoạt động âm nhạc chính:

- Nói theo nhịp điệu (Speech).
- Hát (Singing).
- Chơi nhạc cụ (Playing Instruments).
 - + Bộ gõ cơ thể (Body Percussion).
 - + Nhạc cụ cầm tay không định âm (Unpitched Hand Percussions).
- Nhạc cụ Orff (Orff Instruments).

Đặc biệt phương pháp Orff-Schulwerk sử dụng hình thức bè ostinato trong các công cụ dạy học hát hoặc nhạc cụ. Ostinato hay còn gọi là bè trì tục, GV có thể thiết kế những mẫu âm hoặc mẫu tiết tấu ngắn, đơn giản để HS hoặc nhóm HS hát hoặc chơi nhạc cụ lặp đi lặp lại để đệm cho bài hát hoặc bè nhạc cụ chính. Đây là một trong những hình thức thể hiện âm nhạc hiệu quả để phát triển khả năng lắng nghe, cảm thụ và thể hiện âm nhạc dưới hình thức bè được hoà âm với nhau; bên cạnh đó, còn giúp HS phát huy khả năng làm việc nhóm và sáng tạo âm nhạc.

3.3. Một số lưu ý trong việc sử dụng phương pháp dạy học âm nhạc bậc Trung học cơ sở

Trong dạy học âm nhạc, việc sử dụng PPDH căn cứ vào các yếu tố như mục tiêu của bài học, nội dung của bài học, thời lượng dạy học, năng lực của học sinh, điều kiện dạy học cụ thể,... Có nhiều phương pháp dạy học khác nhau, mỗi phương pháp có ưu điểm và hạn chế nhất định. Phụ thuộc vào các yếu tố nêu trên, trong một tiết học âm nhạc có thể sử dụng phối hợp các PPDH khác nhau sao cho phù hợp.

Để vận dụng các PPDH âm nhạc phổ biến hiện nay hay các phương pháp dạy học tiên tiến trên thế giới đòi hỏi mỗi GV cần hiểu rõ bản chất của mỗi PPDH, các công cụ

dạy học âm nhạc cơ bản của từng phương pháp; thực hành thường xuyên để nâng cao kỹ năng đối với từng kỹ thuật. Bên cạnh đó, GV cũng cần nắm rõ áp dụng một cách linh hoạt các quy trình tổ chức dạy học mà từng phương pháp đưa ra để tạo nên những giờ học âm nhạc sinh động và hiệu quả.

Trong từng nội dung dạy học Âm nhạc 7 sau đây, chúng tôi đưa ra cách thức tổ chức hoạt động dạy học và phương pháp dạy học để hỗ trợ quý thầy cô trong dạy học; tuy nhiên, đây chỉ là những gợi ý và có tính tham khảo. Mỗi thầy cô cần có những vận dụng một cách linh hoạt và sáng tạo để hiện thực hoá những ý tưởng của nhóm tác giả trong SGK thành những bài học hay và chất lượng đến với HS của mình. Việc sắp xếp các hoạt động thành các tiết dạy hợp lý hay sử dụng phương pháp/kỹ thuật dạy học ở từng nội dung của mỗi chủ đề trong SGK đó là quyền và sự thể hiện trình độ, kinh nghiệm chuyên môn của từng thầy cô. Mục tiêu cuối cùng chính là chất lượng giờ học và mức độ tiến bộ của HS trong quá trình đạt đến các YCCĐ mà Chương trình GDPT môn Âm nhạc 2018 kỳ vọng đối với lớp học, cấp học. Nếu GV sử dụng đơn điệu PPDH, cứng nhắc trong việc thực hiện các bước tổ chức hoạt động đã định hình sẵn sẽ làm cho giờ học nhàm chán, thiếu hiệu quả, đó là điểm đặc biệt cần lưu ý trong dạy học âm nhạc bậc Trung học cơ sở.

4. Đánh giá kết quả học tập âm nhạc

4.1. Hình thức đánh giá

– Đánh giá thường xuyên (đánh giá quá trình): Bao gồm đánh giá chính thức thông qua các hoạt động thực hành, luyện tập, biểu diễn hoặc sáng tạo âm nhạc, dùng bài kiểm tra giấy kết hợp âm thanh, câu hỏi trắc nghiệm khách quan, viết tiểu luận hoặc báo cáo,...; và đánh giá không chính thức như: tìm hiểu hồ sơ học tập, quan sát trên lớp, đối thoại, HS tự đánh giá hoặc đánh giá đồng đẳng,... nhằm thu thập những thông tin về quá trình hình thành, phát triển năng lực năng âm nhạc của từng HS.

– Đánh giá định kì (đánh giá tổng kết): Sử dụng ở cuối học kì, cuối năm học nhằm phối hợp với đánh giá thường xuyên cung cấp thông tin để phân loại HS và điều chỉnh nội dung, phương pháp giáo dục.

(Nguồn: Chương trình GDPT môn Âm nhạc 2018)

4.2. Một số gợi ý đánh giá các nội dung theo sách giáo khoa Âm nhạc 7

4.2.1. Đánh giá nội dung Hát

– Thường xuyên đánh giá kỹ năng hát của HS thông qua hình thức cá nhân, cặp, nhóm nhỏ,... trong giờ học hát hoặc ôn tập bài hát.

– Đánh giá theo cặp, nhóm nhỏ nhằm động viên các HS thiếu tự tin, giọng không hay; đánh giá cá nhân để xác định mức độ tiến bộ của HS; để khuyến khích những HS có năng khiếu ca hát.

– Chú trọng đánh giá các yếu tố tích cực, hạn chế đánh giá các yếu tố tiêu cực; khuyến khích HS tự đánh giá.

– Với một số HS kỹ năng hát chưa tốt nên đánh giá qua hình thức trình bày theo nhóm, giúp các em có sự tự tin để hoàn thành bài học.

– Các mức độ đánh giá:

- + Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca bài hát.
- + Mức độ 2: Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát và thể hiện biểu cảm.
- + Mức độ 3: Hát với các hình thức biểu diễn khác nhau hoặc hát kết hợp vận động.

4.2.2. Đánh giá nội dung Nhạc cụ

– Thường xuyên đánh giá kĩ năng chơi nhạc cụ của HS thông qua hình thức cá nhân, cặp, nhóm nhỏ,... Đánh giá cá nhân để xác định mức độ tiến bộ của HS; để khuyến khích những HS có khả năng chơi nhạc cụ tốt. Đánh giá theo cặp, nhóm nhỏ nhằm xác định khả năng phối hợp của HS, đồng thời nhằm động viên các HS thiếu tự tin.

– Kết hợp đánh giá kĩ năng chơi nhạc cụ với các kĩ năng khác, như: hát, vận động, biểu diễn,...

– Chú trọng đánh giá các yếu tố tích cực, hạn chế đánh giá các yếu tố tiêu cực; khuyến khích HS tự đánh giá.

– Các mức độ đánh giá:

- Đối với nhạc cụ thể hiện tiết tấu

- + Mức độ 1: Thể hiện được nhạc cụ gõ theo các mẫu tiết tấu.
- + Mức độ 2: Hoà tấu được nhạc cụ theo các mẫu tiết tấu.
- + Mức độ 3: Gõ đệm cho bài hát cùng bạn hoặc vừa hát vừa vận động cơ thể theo bài hát.

- Đối với nhạc cụ giai điệu

- + Mức độ 1: Thực hiện được các nốt đã học.
- + Mức độ 2: Thực hiện được bài thực hành.
- + Mức độ 3: Trình diễn được bài thực hành hoặc tạo được một nét nhạc.

4.2.3. Đánh giá nội dung Đọc nhạc

– Đánh giá thường xuyên, chủ yếu là để đánh giá sự tiến bộ về việc phát triển kĩ năng đọc nhạc của HS.

– Chú trọng đánh giá các yếu tố tích cực, hạn chế đánh giá các yếu tố tiêu cực; khuyến khích HS tự đánh giá.

– GV cần chú ý đến tính vừa sức và trí nhớ âm nhạc của HS lớp 7 khi soạn các đề kiểm tra.

– Các mức độ đánh giá:

- + Mức độ 1: Đọc được gam/thang âm.
- + Mức độ 2: Đọc được bài đọc nhạc.
- + Mức độ 3: Đọc nhạc và kết hợp gõ đệm cùng bạn hoặc vừa đọc nhạc vừa đánh nhịp.

4.2.4. Đánh giá nội dung Lí thuyết âm nhạc.

– Đánh giá kết quả học *Lí thuyết âm nhạc* của HS thông qua việc nhận biết, giải thích các kí hiệu và thuật ngữ âm nhạc; vận dụng các kí hiệu vào thực hành âm nhạc. Vì vậy GV nên hạn chế đánh giá kết quả học lí thuyết như một nội dung riêng biệt, có thể tích hợp đánh giá về lí thuyết thông qua thực hành.

– Các mức độ đánh giá:

- + Mức độ 1: Nêu được ý nghĩa của các kí hiệu âm nhạc
- + Mức độ 2: Nhận biết được các kí hiệu âm nhạc trong bản nhạc
- + Mức độ 3: Thực hành được các kí hiệu âm nhạc trong bản nhạc

4.2.5. Đánh giá nội dung Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc

– Thường thức âm nhạc ở lớp 7 gồm bốn nội dung (*Tìm hiểu nhạc cụ, Tác giả và tác phẩm, Thể loại âm nhạc, Âm nhạc và đời sống*), cách đánh giá mỗi nội dung đều có sự khác nhau. Việc đánh giá phải thực hiện theo YCCĐ của mỗi nội dung. GV có thể đánh giá kết hợp bốn nội dung *Thường thức âm nhạc* vào trong một bài trắc nghiệm.

– Về nghe nhạc, GV nên quan sát, đánh giá thường xuyên hơn là định kì, đánh giá ngay khi HS tham gia hoạt động nghe nhạc. Đánh giá định kì có thể thực hiện theo cặp, nhóm nhỏ để động viên các HS thiếu tự tin hoặc hạn chế về năng khiếu, kĩ năng âm nhạc.

– Các mức độ đánh giá:

- + Mức độ 1: Nêu được nét chính của nội dung *Thường thức âm nhạc*.
- + Mức độ 2: Đạt được mức độ 1 và cảm nhận về tính chất của tác phẩm nghe.
- + Mức độ 3: Đạt được mức độ 2 và vận động hoặc gõ đệm theo tác phẩm nghe.

PHẦN HAI: HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG ÂM NHẠC THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 7

1. Tổ chức hoạt động dạy học các nội dung theo Sách giáo khoa Âm nhạc 7

1.1. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Hát

❖ Mở đầu:

HD: Khởi động – giới thiệu bài

Có nhiều cách để khởi động – giới thiệu bài hát:

- Giới thiệu trực tiếp ngắn gọn.
- Giới thiệu bằng cách quan sát tranh chủ đề và hướng đến nội dung bài hát.
- Giới thiệu bằng cách chơi trò chơi để dẫn dắt vào bài.
- Giới thiệu bằng việc cho HS nghe bài hát khác có cùng nội dung và cho HS vận động theo nhạc, GV dẫn dắt vào bài hát.

❖ Hình thành kiến thức mới

HD: Nghe và nêu cảm nhận bài hát

GV hướng dẫn HS nghe bài hát kết hợp vận động. Sau đó, HS nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát.

HD: Tìm hiểu bài hát

- HS đọc trong SGK để tìm hiểu về nội dung, ý nghĩa của bài hát.
- GV giới thiệu đôi nét về tác giả; hoặc dân ca dân tộc, quốc gia nào.
- Hướng dẫn HS quan sát bản nhạc để tìm hiểu tính chất, các kí hiệu âm nhạc trong bài hát, cấu trúc của bài (câu, đoạn), các chỗ lấy hơi, các chỗ khó hát.

❖ **Luyện tập**

HD: Khởi động giọng

Khởi động giọng bằng trò chơi có tác động đến hoạt động của cơ quan phát âm, khám phá khả năng phát âm của giọng nói – giọng hát (vocal exploration); các mẫu luyện âm đơn giản,...(tập hát ở giọng nào thì nên khởi động giọng ở giọng đó, như vậy sẽ có lợi cho tai nghe của HS).

HD: Dạy bài hát

– Hướng dẫn HS học bài hát từng câu theo lối móc xích. Phổ biến và hiệu quả nhất vẫn là HS tập hát thông qua việc nghe GV đàn giai điệu và hát mẫu. Đôi khi, chỉ định những em học giỏi hát mẫu thay cho giáo viên nhằm phát huy tính tích cực của HS.

– Luyện tập nhiều lần những chỗ có cao độ và tiết tấu khó trong bài.

GV lưu ý HS cách lấy hơi, khẩu hình và tránh hát quá to; lưu ý nhấn vào các phách đầu nhịp để cảm nhận và hát đúng tính chất của nhịp.

– HS hát toàn bài đúng theo nhịp độ, thể hiện tính chất bài hát.

– Luyện tập theo nhóm, tổ,...

❖ **Vận dụng**

HD: Biểu diễn bài hát

– Hát kết hợp gõ đệm bằng các nhạc cụ gõ đơn giản: thanh phách, trống nhỏ, tambourine...; Hát kết hợp vận động cơ thể: vỗ tay, búng tay, giậm chân, vỗ đùi; hát kết hợp vận động múa minh họa.

– Thi đua giữa các tổ, nhóm.

– Trình bày hoặc biểu diễn bài hát theo các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, đồng ca.

HD: Rút ra bài học giáo dục

Hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục phẩm chất qua nội dung bài hát.

Lưu ý:

✚ GV có thể linh hoạt thay đổi trình tự các hoạt động sao cho phù hợp với điều kiện về khả năng ca hát của HS và thực tiễn sư phạm của lớp học.

✚ GV có thể dạy học hát tích hợp với các nội dung khác như: giới thiệu tác giả (thường thức âm nhạc); giáo dục đạo đức thông qua nội dung bài hát; giới thiệu nguồn gốc, xuất xứ của bài hát (lịch sử và địa lí),... Tuy nhiên nên tránh tích hợp một cách khiên cưỡng hoặc sa đà vào việc giảng dạy kiến thức của môn học khác.

✚ Cần dành nhiều thời gian cho những hoạt động mang tính thực hành để HS được hát nhiều (tái hiện, trình diễn,...).

1.2. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Nhạc cụ

Nội dung nhạc cụ SGK Âm nhạc 7 bao gồm: Nhạc cụ thể hiện tiết tấu, sáo recorder và kèn phím. Sau đây là gợi ý tổ chức một số hoạt động tiêu biểu trong dạy học nhạc cụ:

❖ **Mở đầu:**

HD: Khởi động – giới thiệu bài

Có nhiều cách để khởi động – giới thiệu bài học nhạc cụ:

- Khởi động – giới thiệu bằng cách chơi trò chơi để dẫn dắt vào bài
- GV có thể cho HS thực hiện các bài tập kỹ thuật hoặc bài tập tiết tấu, giai điệu HS đã học để dẫn dắt vào bài học mới.

❖ **Hình thành kiến thức mới**

HĐ: Tìm hiểu bài tập nhạc cụ

GV cho HS tìm hiểu bài tập (nhịp, hình nốt, những điểm giống và khác nhau của các câu nhạc hoặc các mẫu tiết tấu,...), có thể cho HS tự nêu nhận xét về bài tập nhạc cụ. GV bổ sung thêm những kiến thức cần thiết, phân tích những điểm cần chú ý.

❖ **Luyện tập**

HĐ: Luyện tập từng mẫu âm, nét nhạc

GV làm mẫu cho HS quan sát; đồng thời GV cũng dùng lời giảng giải chi tiết kỹ thuật.

GV cần chia nhỏ bài tập hoặc chia nhỏ các bước, các động tác, thao tác để HS thực hành được kỹ thuật mới đó.

- Đối với nhạc cụ thể hiện tiết tấu:
 - ✓ Chia nhóm HS để thực hiện các mẫu âm hay mẫu tiết tấu nhất định.
 - ✓ HS đọc âm hình tiết tấu.
 - ✓ Nên chia nhỏ âm hình tiết tấu thành từng phần để HS vừa giữ nhịp vừa thực hiện đúng động tác.
 - ✓ Nên sử dụng bộ đếm phách (metronome), hoặc máy đánh nhịp trên đàn để HS tập theo nhịp tiết tấu từ tốc độ chậm chuyển sang tốc độ nhanh hơn.
 - ✓ Cho HS tập tiết tấu từ tốc độ chậm chuyển sang tốc độ nhanh hơn cho đến khi đạt tốc độ yêu cầu.
 - ✓ Hướng dẫn HS tập riêng tiết tấu khó nhiều lần và sửa sai ngay tại chỗ; tránh để HS hình thành thói quen sai kỹ thuật khi chơi nhạc cụ.
- Đối với nhạc cụ giai điệu:
 - ✓ Linh hoạt chia nhóm, phân nhạc cụ cho HS.
 - ✓ Hướng dẫn HS đọc bản nhạc, đọc nốt.
 - ✓ Chia nhỏ đoạn nhạc thành từng câu hoặc mẫu âm để HS tập.
 - ✓ Hướng dẫn HS tập riêng phần tiết tấu (gõ tiết tấu theo nhịp).
 - ✓ Hướng dẫn HS tập giai điệu kết hợp với tiết tấu từ tốc độ chậm chuyển sang tốc độ nhanh hơn cho đến khi đạt tốc độ yêu cầu.
 - ✓ Quan sát, lắng nghe và sửa sai cho HS; tập riêng cho HS đó nếu cần thiết.

HĐ: Luyện tập cả bài.

Hướng dẫn HS chơi nhạc cụ theo từng mẫu, phần ngắn và kết nối các mẫu, phần với nhau. HS chơi nhạc cụ toàn bài đúng theo nhịp độ, thể hiện tính chất.

❖ **Vận dụng**

HĐ: Thực hành vận dụng

Cho HS biểu diễn bài nhạc cụ theo hình thức khác nhau: cá nhân hoặc theo nhóm.

GV có thể sử dụng kỹ thuật mảnh ghép, yêu cầu các nhóm trình diễn (ví dụ: nhóm hát, nhóm gõ đệm, nhóm vận động cơ thể).

GV gợi ý hoặc hỗ trợ HS thực hiện vận dụng và sáng tạo của mình: tạo ra mẫu tiết tấu cho nhạc cụ gõ hoặc một nét nhạc ngắn cho nhạc cụ giai điệu.

HD: Mở rộng bài học

Hướng dẫn HS thực hiện bài tập trong phần *Góc âm nhạc* (không bắt buộc).

Lưu ý:

✚ Tuỳ theo tình hình thực tế và khả năng của HS mà GV linh động thực hiện các bước để thực hiện được mục tiêu, nội dung và yêu cầu đạt của hoạt động.

✚ Nội dung *Nhạc cụ* chủ yếu là thực hành và có tính đặc trưng, đặc thù nhất định của nhóm môn nghệ thuật. Do vậy, phần nội dung này GV không nên quá máy móc áp dụng hay tích hợp các phương pháp như các môn học khác.

1.3. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Đọc nhạc

❖ Mở đầu

HD: Khởi động – giới thiệu bài

– Trong dạy học *Đọc nhạc*, để khởi động – giới thiệu bài một cách tự nhiên và tạo không khí học tập, GV có thể tổ chức trò chơi (Ví dụ: GV dùng đàn phím hoặc kèn phím để đàn gam Đô trưởng, yêu cầu HS lắng nghe; sau đó đàn các nốt bất kì trong gam Đô trưởng để HS đoán tên nốt và cao độ của âm đó).

– GV giới thiệu ngắn gọn bài đọc nhạc (tên bài, tác giả bài đọc nhạc nếu có).

❖ Hình thành kiến thức mới

HD: Tìm hiểu bài đọc nhạc

– GV có thể sử dụng kỹ thuật dạy học (khăn trải bàn, chia nhóm,...) để tổ chức cho HS tìm hiểu về bài đọc nhạc: nhịp, những kí hiệu âm nhạc, nốt thấp nhất và nốt cao nhất, quãng rộng nhất giữa hai nốt nhạc, phân biệt được sự giống nhau hoặc khác nhau của các tiết nhạc, chia câu,...

– GV nhận xét từng nhóm và tổng kết.

❖ Luyện tập

HD: Luyện đọc gam, âm ổn định và quãng

Hướng dẫn HS đọc gam/thang âm, các âm ổn định, quãng 2 hoặc quãng 3 đi lên và đi xuống (GV có thể sử dụng kí hiệu bàn tay để hướng dẫn HS luyện tập đọc gam/thang âm, đọc quãng,...).

Lưu ý: GV nên dùng đàn để làm đề lấy âm mẫu làm điểm tựa về cao độ cho HS nghe và đọc, không nên đàn từng nốt cho HS đọc nhằm phát huy NLÂN của HS.

HD: Luyện đọc âm hình tiết tấu

Hướng dẫn HS luyện đọc mẫu âm hình tiết tấu chủ đạo của bài đọc nhạc. Nếu âm hình tiết tấu chủ đạo của bài đọc nhạc dài, có thể chia thành 2 âm hình ngắn để HS dễ thực hiện, sau đó ghép lại cả dãy tiết tấu.

HD: Thực hành đọc bài đọc nhạc

– Hướng dẫn HS luyện đọc bài đọc nhạc theo các bước:

- + Đọc tên nốt nhạc.
- + Đọc tên nốt nhạc theo trường độ.
- + Đọc từng câu: GV dùng nhạc cụ để lấy âm thanh mẫu rồi chỉ từng nốt của từng câu để cả lớp đồng thanh đọc. GV chỉ định một số HS đọc lại, sửa sai (nếu có).
- + Ghép cả bài: GV chỉ bài đọc nhạc để HS tập đọc cả bài; chỉ định một vài HS khá đọc bài, làm mẫu cho các bạn. GV lắng nghe HS đọc để phát hiện chỗ sai, hướng dẫn các em sửa chữa.
- + Hoàn thiện bài: Hướng dẫn HS thể hiện đọc bài đọc nhạc đúng tốc độ và sắc thái, có thể đọc bài đọc nhạc với nhạc nền hoặc phần đệm của GV.

❖ Vận dụng

HD: Thực hành vận dụng

GV hướng dẫn học sinh đọc nhạc, kết hợp gõ đệm nhẹ nhàng (gõ đệm bằng các nhạc cụ gõ đơn giản: thanh phách, trống nhỏ, tambourine...; vận động cơ thể: vỗ tay, búng tay, giậm chân, vỗ đùi) hoặc đánh nhịp.

HD: Mở rộng bài học

Hướng dẫn HS thực hiện bài tập trong phần *Góc âm nhạc* (không bắt buộc).

Lưu ý:

✚ Tổ chức các hoạt động trong dạy học đọc nhạc không bó buộc cứng nhắc, vì vậy GV có thể vận dụng một cách linh hoạt sao cho phù hợp với trình độ của HS, đạt được mục tiêu và YCCĐ của bài học.

✚ GV không gây căng thẳng mà nên giúp đỡ HS, động viên HS để các em tự tin với việc thực hiện bài đọc nhạc.

✚ Trong quá trình hướng dẫn HS thực hành đọc bài đọc nhạc, GV luôn nhắc HS gõ phách theo khi đọc (gõ không thành tiếng để xác định trường độ).

✚ GV tránh lạm dụng đàn đánh giai điệu bài đọc nhạc quá nhiều, chỉ nên dùng đàn để lấy âm mẫu làm điểm tựa về cao độ cho HS nghe và đọc.

1.4. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Lí thuyết âm nhạc

❖ Mở đầu

HD: Khởi động – giới thiệu bài

Trong dạy học *Lí thuyết âm nhạc*, để tránh mở đầu khô khan mang tính lí thuyết GV có thể khởi động – giới thiệu bài ở hình thức:

– Tổ chức trò chơi có liên quan đến nội dung bài học (ví dụ: Trò chơi nghe và nhắc lại âm hình tiết tấu để dẫn vào nội dung lí thuyết về dấu nhắc lại).

– Cho HS thực hành (đọc nhạc, chơi nhạc cụ, hát) bản nhạc có kiến thức lí thuyết âm nhạc sẽ học.

❖ Hình thành kiến thức mới

HD: Tìm hiểu nội dung về Lí thuyết âm nhạc

– GV đặt các câu hỏi gợi mở để HS tự tìm hiểu, phát hiện kiến thức; hoặc sử dụng kỹ thuật dạy học để tổ chức cho HS tìm hiểu nội dung về *Lí thuyết âm nhạc*.

– GV tổng hợp, bổ sung, rút ra kết luận.

❖ **Luyện tập**

HD: Thực hành nhận biết các kí hiệu âm nhạc

– Cho HS quan sát bản nhạc (bài hát, bài đọc nhạc) để chỉ ra những kí hiệu âm nhạc có liên quan.

– Có thể tổ chức cho HS chơi trò chơi nhận diện kí hiệu âm nhạc

❖ **Vận dụng**

Tùy vào những kiến thức về lí thuyết âm nhạc, GV có thể linh hoạt thực hiện phần vận dụng bằng việc tổ chức các hoạt động dạy học như:

HD: Thực hành vận dụng:

Lồng ghép vận dụng *Lí thuyết âm nhạc* (dấu nhắc lại, dấu nối, nhịp lấy đà,...) trong các bài đọc nhạc hoặc bài hát.

HD: Mở rộng bài học

Hướng dẫn HS thực hiện bài tập trong phần *Góc âm nhạc* (không bắt buộc)

Lưu ý:

✚ *Lí thuyết âm nhạc* là nội dung mang tính lí thuyết nhưng kết quả đạt được là học sinh nhận biết được các kí hiệu và bước đầu biết vận dụng khi hát, đọc nhạc, chơi nhạc cụ, tìm hiểu bản nhạc... Do vậy, để đảm bảo tính hiệu quả trong dạy học nội dung này, GV cần tiến hành song song việc trải nghiệm thực hành và cung cấp kiến thức cho HS; tích hợp dạy *Lí thuyết âm nhạc* trong các nội dung: *Hát, Nhạc cụ, Đọc nhạc*.

✚ Giáo viên tránh việc khai thác sâu hoặc mở rộng kiến thức làm nội dung trở nên rườm rà.

1.5. Gợi ý tổ chức hoạt động dạy học nội dung Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc

Theo SGK Âm nhạc 7, nội dung *Nghe nhạc* được tích hợp cùng nội dung *Thường thức âm nhạc*, vì vậy tổ chức hoạt động dạy học *Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc* có thể thực hiện như sau:

❖ **Mở đầu:**

HD: Khởi động – giới thiệu bài

Có nhiều cách để khởi động – giới thiệu vào bài học *Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc*:

– Nghe và vận động theo nhạc: HS xem/nghe trích đoạn âm nhạc có liên quan, vận động theo nhạc, nêu sự hiểu biết ban đầu về nội dung có trong trích đoạn âm nhạc (tác giả/nhạc cụ/thể loại âm nhạc/âm nhạc và đời sống), GV giới thiệu và dẫn dắt vào bài.

– HS trả lời câu hỏi thể hiện sự hiểu biết ban đầu về nội dung liên quan tới bài học *Thường thức âm nhạc*, GV giới thiệu và dẫn dắt vào bài.

❖ **Hình thành kiến thức mới**

HD: Tìm hiểu về Thường thức âm nhạc

– GV có thể sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học để tổ chức cho HS tìm hiểu về *Thường thức âm nhạc (tác giả/nhạc cụ/thể loại âm nhạc/âm nhạc và đời sống)*.

– GV sử dụng phương pháp dùng lời để dẫn giải, kết hợp phương pháp trực quan cho HS nghe, xem hình ảnh và trích đoạn minh họa âm nhạc cần thiết liên quan đến

Thường thức âm nhạc.

– Cho HS vận động theo nhạc trong quá trình nghe/xem trích đoạn minh họa âm nhạc.

– GV đặt câu hỏi và đàm thoại với HS về nội dung *Thường thức âm nhạc*.

❖ **Luyện tập**

HD: Thực hành nghe nhạc

– GV cho HS nghe qua audio, xem biểu diễn qua video clip, hoặc có thể GV trình diễn trọn vẹn tác phẩm (ca khúc, bài hát dân ca), trích đoạn tác phẩm nhạc không lời.

– HS nghe có thể kết hợp các hoạt động như gõ nhịp, vận động theo nhịp điệu, hoặc di chuyển nhịp nhàng.

HD: Trao đổi về bản nhạc và phát triển cảm xúc

HS nói cảm nhận của mình sau khi nghe: tính chất âm nhạc: vui – buồn, nhanh – chậm; nội dung và ý nghĩa của lời ca, đặc điểm giọng hát, hình thức trình bày (nếu là nhạc có lời); tính chất âm nhạc, âm sắc nhạc cụ (nếu là nhạc không lời),...

– HS diễn tả và bắt chước nét nhạc yêu thích.

– HS vẽ tranh diễn tả cảm nhận về bản nhạc (nếu có thể).

❖ **Vận dụng**

Tùy vào nội dung *Thường thức âm nhạc*, GV có thể linh hoạt thực hiện phần vận dụng bằng việc tổ chức các hoạt động dạy học như:

HD: Rút ra bài học giáo dục

Hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục phẩm chất qua nội dung bài học (sự trân trọng với các thể loại âm nhạc truyền thống; trân trọng sự cống hiến và lao động nghệ thuật của nhạc sĩ,...).

HD: Thực hành vận dụng

GV tổ chức cho học sinh sáng tạo mẫu gõ đệm và vận dụng gõ đệm bài nghe nhạc

HD: Mở rộng bài học

Hướng dẫn HS thực hiện bài tập trong phần *Góc âm nhạc* (không bắt buộc)

Lưu ý:

✚ Tùy từng nội dung, giáo viên có thể linh hoạt hoán đổi vị trí các hoạt động.

✚ Không “dạy chay” nội dung *Thường thức âm nhạc* mà cần có trực quan sinh động.

✚ Các tư liệu minh họa như: tranh ảnh, audio, video clip,... rõ ràng, phù hợp và có tính thẩm mỹ.

1.6. Gợi ý thực hiện phần Nhận diện – Khám phá

Theo xu hướng tiến bộ của khoa học giáo dục thế giới, SGK Âm nhạc cấp THCS được xây dựng theo các chủ đề nối kết nhau về nội dung và phát triển các kỹ năng âm nhạc cho HS. Mỗi chủ đề SGK Âm nhạc 7, bắt đầu bằng phần *Nhận diện – Khám phá* được mô tả bằng bức tranh phù hợp với nội dung chủ đề, đồng thời tạo sự hấp dẫn thị giác HS lớp 7. Phần *Nhận diện – Khám phá* ở mỗi chủ đề SGK Âm nhạc 7 là hoạt động mang tính khởi động nhằm nhận diện, khám phá chủ đề hoặc nhiệm vụ học tập để dẫn

vào bài học.

Bởi tính đa dạng về nội dung và hình thức trình bày của phần *Nhận diện – Khám phá* trong từng chủ đề SGK Âm nhạc 7, GV cần linh hoạt ứng dụng các phương pháp tổ chức hoạt động và dạy học âm nhạc khác nhau sao cho phù hợp với từng chủ đề.

1.7. Gợi ý thực hiện phần Góc âm nhạc

Góc âm nhạc là một phần được thiết kế ở trang cuối mỗi chủ đề SGK Âm nhạc 7. Nội dung của *Góc âm nhạc* là những bài tập, câu hỏi gợi mở để HS vận dụng mở rộng hoặc sáng tạo, phát triển năng lực, ôn tập củng cố kiến thức.

Góc âm nhạc giúp HS tái hiện và phát triển các kiến thức và kĩ năng âm nhạc đã học được xây dựng trong cả chủ đề. Bên cạnh đó, GV có thể sử dụng yêu cầu của các nhiệm vụ học tập trong phần này để đánh giá quá trình phát triển các năng lực âm nhạc và sự tiến bộ của HS, đánh giá tính hiệu quả trong quá trình sư phạm của chính GV và đưa ra các giải pháp để đạt hiệu quả tốt hơn cho bản thân.

Mặt khác, qua thực hiện các nhiệm vụ trong phần *Góc âm nhạc*, HS tự đánh giá được năng lực của bản thân qua quá trình học tập và tham gia các hoạt động âm nhạc trên lớp, từ đó, các em có thể điều chỉnh động cơ, quá trình học tập trên lớp. Hơn thế nữa, phụ huynh cũng có thể tiếp cận, giúp đỡ con em mình thực hiện nhiệm vụ học tập; đánh giá được sự tiến bộ của con em mình và việc dạy học của GV.

Để thực hiện mục *Góc âm nhạc* trong SGK Âm nhạc 7, GV có thể:

- Đọc, giải thích và hướng dẫn HS thực hiện từng nhiệm vụ liên quan đến nội dung vừa được học ngay trong hoặc sau mỗi hoạt động trên lớp để đánh giá mức độ lĩnh hội kiến thức và kĩ năng của HS.
- Có thể giao HS thực hiện một vài nhiệm vụ học tập đơn giản như một dạng bài tập ở nhà sau khi học xong một đơn vị kiến thức kĩ năng.
- Dựa vào các nhiệm vụ được nêu trong SGK để thiết kế các câu hỏi đánh giá thường xuyên và định kì đối với HS.
- Tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ dưới dạng hoạt động nhóm, để HS tương tác và giúp đỡ nhau trong học tập.

Góc âm nhạc là phần không bắt buộc trong bài dạy, GV cần linh hoạt ứng dụng sao cho phù hợp khả năng HS.

2. Cấu trúc kế hoạch bài dạy

Trên cơ sở khoa học trong việc tổ chức hoạt động dạy học và hướng dẫn thiết kế KHBD theo Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ban hành ngày 18 tháng 12 năm 2020 và Công văn 2613/BGDĐT-GDTrH ban hành ngày 23 tháng 6 năm 2021. Các công văn này chủ yếu là đưa ra các tiêu chí về mặt quy trình để thiết kế KHBD mà không quy định về mẫu KHBD cụ thể.

Vì thế, để thiết kế KHBD cần thể hiện đầy đủ các nội dung sau:

- Mục tiêu: bao gồm mục tiêu NLÂN, NLC, PC của bài học.
- Thiết bị dạy học và học liệu: bao gồm các học liệu phục vụ tổ chức hoạt động dạy học.

- Tiến trình dạy học, gồm 4 hoạt động chính:
- + Mở đầu: là xác định vấn đề, nhiệm vụ học tập thông qua hoạt động khởi động, khám phá, trò chơi,... để dẫn nhập vào bài học.
- + Hình thành kiến thức mới: là nội dung kiến thức mà GV cần cung cấp cho HS thông qua các hoạt động học, để HS tiếp nhận và trải nghiệm.
- + Luyện tập: là hoạt động luyện tập thông qua các bài tập liên quan đến nội dung bài học, giúp HS rèn luyện để phát triển NLÂN.
- + Vận dụng: là hoạt động nhằm gợi ý hoặc hướng dẫn HS vận dụng kiến thức đã học để thực hiện một yêu cầu cụ thể, nhằm phát triển khả năng sáng tạo âm nhạc của HS; đồng thời thông qua hoạt động trên mà GV có thể củng cố và đánh giá HS đã đạt được những gì sau mỗi bài học.

Cấu trúc KHBD theo Chủ đề/ bài học/ tiết học cần thể hiện đầy đủ các phần trên. GV được quyền chủ động, linh hoạt trong việc tổ chức dạy học, miễn là đảm bảo tính hợp lý và phù hợp với năng lực hiện tại của GV và các hoạt động dạy học phải phù hợp với năng lực của HS.

Tuy nhiên, GV cần chú ý, đặc trưng môn Âm nhạc là phát triển các kỹ năng âm nhạc cho người học. Ngoài nội dung *Thường thức âm nhạc* có những đơn vị kiến thức cụ thể thì nội dung *Lý thuyết âm nhạc* chủ yếu để hình thành và phát triển các kỹ năng hát, đọc nhạc, nghe nhạc, chơi nhạc cụ cho HS. Việc hình thành kiến thức mới cho HS có thể lồng ghép, tích hợp ngay ở các bước mở đầu, trong luyện tập. Chính vì vậy, GV không nên quá cứng nhắc, rập khuôn mà cần linh hoạt và sáng tạo trong thiết kế, tổ chức hoạt động khi xây dựng KHBD.

3. Gợi ý mẫu kế hoạch bài dạy

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

CHỦ ĐỀ.....:

Thời lượng: tiết

I. MỤC TIÊU

1. *Năng lực Âm nhạc*

– NLÂN1:...

– NLÂN2:...

– NLÂN3:...

....

2. *Năng lực chung*

– NLC1:...

– NLC2:...

– NLC3:...

...

3. *Phẩm chất*

- PC1:...
- PC2:...
- PC3:...

...

II. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Nội dung <i>Hát/Nhạc cụ/Đọc nhạc/Lí thuyết âm nhạc/Thường thức âm nhạc và Nghe nhạc</i> (...tiết)	
Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLC1, PC3,... Thiết bị dạy học và học liệu:.... PPDH:... KTDH:...	
Mở đầu (... phút)	
Hình thành kiến thức mới (....phút)	
Luyện tập (...phút)	
Vận dụng (.... phút)	
Đánh giá: – Mức độ 1: – Mức độ 2: – Mức độ 3:	
Hoạt động củng cố toàn chủ đề (...phút)	

III. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)

.....

.....

4. Kế hoạch bài dạy tham khảo

CHỦ ĐỀ 1: VUI MÙA KHAI TRƯỜNG

Thời lượng: 4 tiết

I. MỤC TIÊU

1. Năng lực âm nhạc

– NLÂN1: Hát đúng giai điệu, lời ca và tính chất vui tươi, trong sáng của bài *Vui đến trường*.

– NLÂN2: Biết sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho bài *Vui đến trường*; thực hiện được nốt Mi trên sáo recorder hoặc các nốt đã học trên kèn phím.

– NLÂN3: Nhận biết được ý nghĩa của dấu nhắc lại, khung thay đổi.

– NLÂN4: Đọc đúng cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 1*; vận dụng được dấu nhắc lại, khung thay đổi vào thực hành đọc nhạc.

2. Năng lực chung

– NLC1: Biết chủ động trong học tập, biết cách tự tìm tòi kiến thức, tự thực hành.

– NLC2: Biết giao lưu, hợp tác với bạn trong học hát, trình diễn bài hát, nhạc cụ và đọc nhạc; hợp tác tốt trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ học tập.

– NLC3: Vận dụng được tiết tấu đã học vào gõ đệm cho bài đọc nhạc; sáng tạo được hình thức biểu diễn bài hát, động tác vận động,... trên cơ sở kiến thức và kỹ năng đã có.

3. Phẩm chất

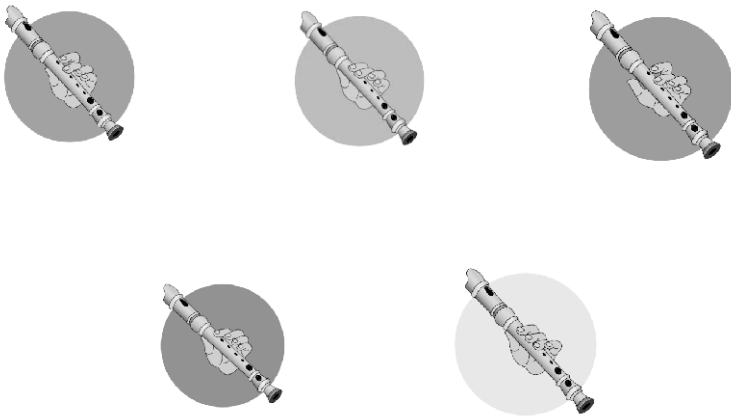
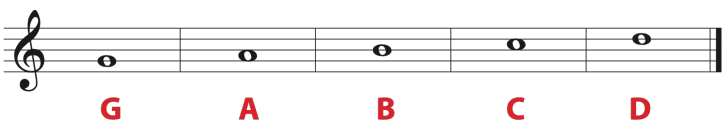
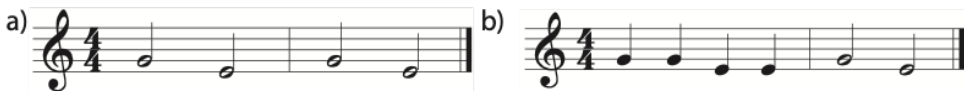
– PC1: Yêu mái trường, có ý thức giữ gìn tài sản và bảo vệ lớp học, trường học.

– PC2: Đoàn kết, chan hoà với bạn bè.

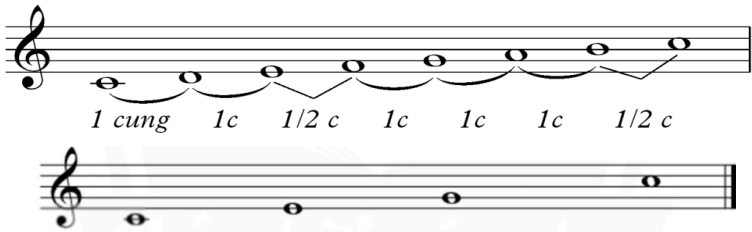
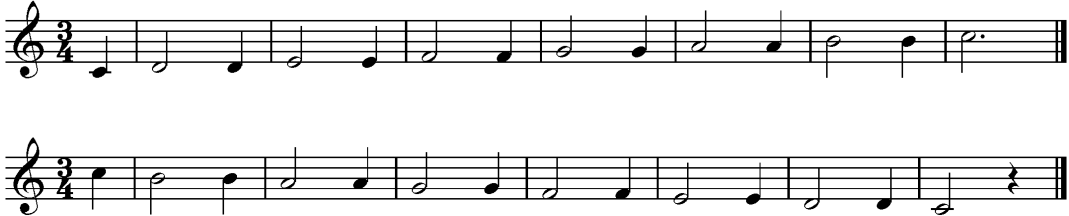
– PC3: Tích cực, tự giác trong học tập.

II. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Nội dung	
– Sáo recorder: Luyện tập thổi nốt Mi và <i>Bài thực hành số 1</i> – Đọc nhạc: <i>Bài đọc nhạc số 1</i> (1 tiết)	
Mục tiêu: NLÂN2, NLÂN4, NLC1, NLC2, NLC3, PC2, PC3. Thiết bị dạy học và học liệu: bảng phụ hoặc máy chiếu, các file âm thanh hoà tấu sáo recorder có nhạc đệm, sáo recorder, đàn phím điện tử (nếu có). PPDH: trực quan, làm mẫu, hướng dẫn thực hành luyện tập, giải quyết vấn đề, hợp tác, trò chơi. KTDH: Chia nhóm, mảnh ghép,...	
Sáo recorder: Luyện tập thổi nốt Mi và <i>Bài thực hành số 1</i>	
Mở đầu (5 phút)	Hoạt động: Ôn lại các nốt đã học – Chia lớp thành 3 nhóm, mỗi nhóm được phát tờ giấy có in các thẻ bấm đã học của sáo recorder.

	 Hướng dẫn các nhóm thảo luận và viết tên nốt nhạc vào dưới hình ảnh tương ứng. Cho HS ôn tập lại các nốt đã học theo yêu cầu mục 1 trang 8 SGK.  Lưu ý: Luôn nhắc nhở HS thổi hơi nhẹ nhàng và đều. GV dùng đàn phím điện tử hoặc kèn phím để đệm khi HS ôn tập.
Hình thành kiến thức mới (...phút)	Hoạt động: Nhận biết cách bấm nốt Mi - HS quan sát hình vẽ thế tay bấm nốt Mi, thực hành bấm (không thổi) theo sự hướng dẫn của GV, GV quan sát, kiểm tra và sửa sai (nếu có). - HS thực hành luyện tập thổi nốt Mi nhiều lần (không trường độ) cho đến khi thuần thục và có âm thanh rõ ràng. nốt Mi   Nốt Mi: tay trái bấm lỗ 0, lỗ 1, lỗ 2 và lỗ 3; tay phải bấm lỗ 4 và lỗ 5. - Hướng dẫn HS luyện tập các mẫu a, b để biết cách bấm và thổi nốt Mi.  Hoạt động: Tìm hiểu Bài thực hành số 1 - HS quan sát <i>Bài thực hành số 1</i> và nêu nhận xét về nhịp, tốc độ, cao độ, trường độ, các kí hiệu đã học,...
Luyện tập (...phút)	Hoạt động: Luyện tập Bài thực hành số 1 - GV thổi thị phạm <i>Bài thực hành số 1</i> - HS đọc nốt nhạc theo trường độ hoặc GV mẫu giai điệu, HS đọc theo 1 đến

	2 lần. – GV hướng dẫn HS thổi từng tiết nhạc (theo nhóm), sau đó ghép trọn vẹn câu nhạc. Lưu ý: Giữ hơi thổi đủ trường độ của nốt, không ngắt hơi sớm. – GV dùng đàn phím đệm đơn giản để tạo nền hoà âm và giữ phách nhịp cho HS tập trên phần đệm của GV đến khi thuần thục. Bài thực hành số 1 <i>Andantino (thong thả)</i> 
Vận dụng (... phút)	Hoạt động: Trình diễn hoặc sáng tạo nét nhạc – HS trình bày <i>Bài thực hành số 1</i> ở nhiều hình thức trình diễn: Chia <i>Bài thực hành số 1</i> thành 2 tiết nhạc, tiết nhạc 1 do 1 HS đảm nhiệm, tiết nhạc 2 do HS khác trình bày tiếp nối theo, khi nhắc lại cả nhóm cùng thực hiện hoặc 1 HS thổi lần 1 và cả nhóm cùng nhắc lại lần 2. – Cho HS sáng tạo và thực hiện 1 nét nhạc ngắn trong đó có nốt Mi đã học. – Chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu mỗi nhóm lựa chọn thực hiện 1 trong 2 cách trên để cùng có 2 hoạt động: trình diễn và sáng tạo.
Đánh giá: – Mức độ 1: Thổi được các nốt đã học. – Mức độ 2: Thực hiện được bài thực hành. – Mức độ 3: Trình diễn được bài thực hành hoặc tạo được một nét nhạc bất kì với nốt Mi.	
Độc nhạc: Bài độc nhạc số 1	
Mở đầu (...phút)	Hoạt động: Trò chơi nghe và đoán tên nốt nhạc – Hướng dẫn HS nghe đàn, đọc gam Đô trưởng một vài lần. – Đàn các nốt bất kì trong gam Đô trưởng và yêu cầu HS nhắc lại bằng âm la và đoán tên nốt của các âm đó. Ví dụ:  Lưu ý: GV đàn thong thả từng mẫu, mỗi mẫu đàn khoảng 2 đến 3 lần cho HS nghe và thực hiện theo yêu cầu của GV
Hình thành kiến thức mới (...phút)	Hoạt động: Tìm hiểu Bài độc nhạc số 1 – Chia HS thành 4 nhóm, hướng dẫn các nhóm quan sát <i>Bài độc nhạc số 1</i>, thảo luận và trình bày những nhận xét về các kí hiệu đã được học. – GV gọi đại diện các nhóm trình bày và nhận xét. – GV tổng kết kiến thức trong bài: loại nhịp 4_4, giọng Đô trưởng; nhịp độ vừa phải; cao độ có 6 âm C – D – E – F – G – A và nốt G thấp; trường độ có: trắng, đen, móc đơn. Lưu ý: có kí hiệu mới học là dấu nhắc lại và khung thay

	đôi. – GV đàn cho HS nghe trước <i>Bài đọc nhạc số 1</i> để HS nhận biết câu nhạc trong bài. Lưu ý: hết câu 1 GV làm động tác nhắc tay cao hơn để báo hiệu câu 2 cho HS nhận biết. GV chốt lại kiến thức: <i>Bài đọc nhạc số 1</i> được chia thành 2 câu, 4 tiết.
Luyện tập (...phút)	Hoạt động: Đọc gam Đô trưởng; âm ổn định và quãng – Hướng dẫn HS đọc gam Đô trưởng và các âm ổn định của gam (đi lên và đi xuống)  – Đọc quãng 2 theo gam Đô trưởng:  – Đọc quãng 3 theo gam Đô trưởng:  Lưu ý HS khi đọc phải gõ phách theo. Hoạt động: Luyện đọc âm hình tiết tấu – Hướng dẫn HS luyện đọc âm hình tiết tấu chủ đạo của <i>Bài đọc nhạc số 1</i>: Lưu ý khi đọc nhìn theo dãy tiết tấu để không bị sai  Hoạt động: Đọc <i>Bài đọc nhạc số 1</i> – Hướng dẫn HS luyện tập <i>Bài đọc nhạc số 1</i> theo các bước: + Đọc tên nốt nhạc. + Đọc tên nốt nhạc theo trường độ (lưu ý HS thực hiện dấu nhắc lại, khung thay đổi trong bài đọc nhạc và nhắc HS gõ phách theo khi đọc). + Hướng dẫn HS đọc từng câu (GV sử dụng đàn phím hoặc kèn phím để làm điểm tựa cao độ cho HS). + Sau khi đọc tốt từng câu, hướng dẫn HS ghép cả bài.

	– Hướng dẫn HS đọc <i>Bài đọc nhạc số 1</i> với nhạc nền hoặc cùng phần đệm của GV.
Vận dụng (... phút)	Hoạt động: Gõ đệm cho <i>Bài đọc nhạc số 1</i> – Phương án 1: Hướng dẫn HS sử dụng âm hình tiết tấu a hoặc b đã học ở bài <i>Nhạc cụ thể hiện tiết tấu</i> tr.8 SGK để gõ đệm cho <i>Bài đọc nhạc số 1</i>. a)  b)  + HS gõ lại tiết tấu. + Chia 2 nhóm, nhóm gõ, nhóm đọc nhạc sau đó đổi cho nhau. + Nếu sử dụng âm hình a cho HS vừa đọc nhạc vừa gõ đệm. – Phương án 2: Hướng dẫn HS ôn lại cách đánh nhịp 4/4 và yêu cầu HS vừa đọc vừa đánh nhịp cho bài đọc nhạc.
Đánh giá: – Mức độ 1: Đọc được gam Đô trưởng và các quãng 2, quãng 3. – Mức độ 2: Đọc được <i>Bài đọc nhạc số 1</i>. – Mức độ 3: Đọc nhạc và kết hợp gõ đệm cùng bạn hoặc vừa đọc nhạc vừa đánh nhịp.	

CHỦ ĐỀ 5: MÙA XUÂN TƯƠI ĐẸP

Thời lượng: 4 tiết

I. MỤC TIÊU

1. Năng lực âm nhạc

– NLÂN1: Hát đúng giai điệu, lời ca và tính chất vui, trong sáng của bài *Mùa xuân cho em*, thể hiện được sự hài hoà của phần hát 2 bè.

– NLÂN2: Nhận biết được một số thuật ngữ về nhịp độ và vận dụng vào thực hành.

– NLÂN3: Đọc đúng cao độ, trường độ và ghép được hai bè của *Bài đọc nhạc số 4*.

– NLÂN4: Trình bày được những nét chính trong sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Đỗ Nhuận.

– NLÂN5: Cảm nhận được vẻ đẹp của bài *Việt Nam quê hương tôi*.

2. Năng lực chung

– NLC1: Chủ động trong khám phá kiến thức và thực hành luyện tập.

– NLC2: Kết hợp tốt với bạn để hoàn thành nhiệm học tập trong hoạt động nhóm.

– NLC3: Giải quyết các yêu cầu của GV và sáng tạo trong hoạt động thực hành.

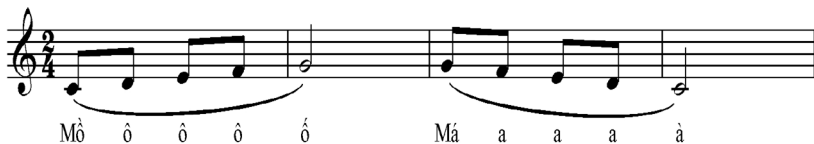
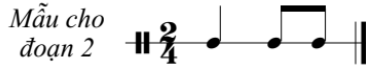
3. Phẩm chất

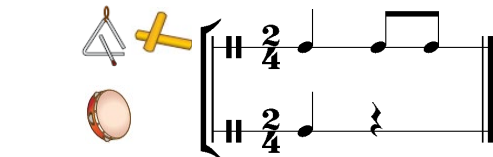
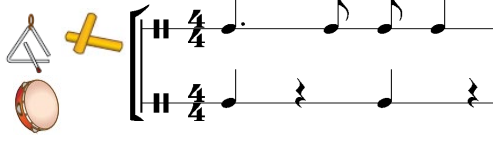
– PC1: Yêu thiên nhiên; lạc quan trong cuộc sống.

– PC2: Luôn cố gắng vươn lên trong học tập để đạt kết quả tốt.

– PC3: Trân trọng sự nghiệp sáng tác của Đỗ Nhuận; tự hào về đất nước và con người Việt Nam, thêm ý chí phấn đấu để xây dựng đất nước.

II. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Nội dung – Ôn bài hát <i>Mùa xuân cho em</i> – Lí thuyết âm nhạc: Một số thuật ngữ về nhịp độ (1 tiết)	
Mục tiêu: NLÂN1, NLÂN2, NLC1, NLC2, NLC3, PC2 Thiết bị dạy học và học liệu: Văn bản một số tác phẩm/ca khúc có ghi nhịp độ, file âm thanh nhạc đệm bài hát <i>Mùa xuân cho em</i>, đàn phím điện tử,... PPDH: dùng lời, thực hành – luyện tập, tự phát hiện,... KTDH: động não, mảnh ghép,...	
Ôn bài hát <i>Mùa xuân cho em</i>	
Mở đầu (...phút)	Hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu  <i>Lưu ý HS về tư thế, khẩu hình, hơi thở, âm thanh của cách hát liền tiếng (quyện, miết, không hát rời ngắt tiếng)</i>
Luyện tập	Hoạt động ôn bài hát Hướng dẫn HS: – Hát bài hát kết hợp nhạc đệm (beat) đúng tính chất âm nhạc, sửa chỗ sai (nếu có). Lưu ý HS hát sao cho âm thanh sáng, đẹp. – HS nêu lại nội dung của bài. – Hát kết hợp gõ đệm theo phách. Hoạt động: Gõ đệm cho bài hát – GV gõ mẫu, HS sử dụng nhạc cụ gõ, luyện tập gõ hai mẫu tiết tấu trong SGK cho đến khi thuần thục. (Lưu ý nhắc HS tiết tấu cho đoạn 1 là gõ theo lời ca, vì vậy hát lời nào gõ theo lời đó. GV làm mẫu cho HS làm theo, không phân tích mẫu tiết tấu và không cho HS luyện theo các bước đọc tiết tấu, gõ tiết tấu như học <i>Nhạc cụ</i>). <i>Mẫu cho đoạn 1</i>  <i>Mẫu cho đoạn 2</i>  – Hoạt động nhóm: nhóm hát, nhóm gõ đệm + Hướng dẫn HS hát và gõ đệm cho riêng từng đoạn. + Hai nhóm luân phiên hát toàn bài và gõ đệm với hai mẫu tiết tấu cho hai đoạn.

	(Đối với HS có năng khiếu tốt, GV tổ chức cho HS hát kết hợp gõ đệm.) Sử dụng nhạc cụ sao cho hài hoà, tạo âm hưởng tốt.
Vận dụng (...phút)	Hoạt động: Gõ đệm với hai bè tiết tấu khác nhau theo mẫu – Tổ chức cho HS gõ theo bè đơn giản. Chia lớp thành 3 nhóm: một nhóm hát, hai nhóm còn lại gõ đệm theo mẫu. Đoạn 1  Đoạn 2  – Nếu không tổ chức gõ bè, cho HS luyện tập vận động cơ thể (GV nghĩ ra động tác hoặc cho HS đề xuất động tác) Tổng kết: – HS nêu lại ý nghĩa nội dung và bài học giáo dục của bài hát – GV có thể đặt một số câu hỏi mang tính tổng kết về nội dung, kiến thức đã được học
Lí thuyết âm nhạc: Một số thuật ngữ về nhịp độ	
Mở đầu (...phút)	Hoạt động: Khám phá nhịp độ – GV hát câu đầu tiên của bài hát <i>Mùa xuân ơi</i> “Xuân xuân ơi xuân đã về, có nỗi vui nào vui hơn ngày xuân đến”, lần 1 hát với tốc độ nhanh, lần 2 hát với tốc độ chậm. – Yêu cầu HS nhận xét để rút ra được kết luận: Cùng giai điệu và lời ca nhưng khác nhau về tốc độ. – GV nhận xét và dẫn dắt vào bài học.
Hình thành kiến thức mới (...phút)	Hoạt động: Tìm hiểu khái niệm về nhịp độ – Thông qua hoạt động mở đầu, GV đặt câu hỏi để HS nêu được: Nhịp độ là tốc độ chuyển động của âm thanh. – Hướng dẫn HS đọc bảng thuật ngữ chỉ nhịp độ (SGK – tr. 34) để ghi nhớ một số thuật ngữ chỉ nhịp độ.
Luyện tập (...phút)	Hoạt động: Luyện tập đọc thuật ngữ – GV tổ chức trò chơi nhỏ khoảng 1 – 2 phút để tạo không khí sôi nổi và kích thích khả năng quan sát và ghi nhớ của HS: + GV nói/ đọc từ chỉ nhịp độ bằng tiếng Ý, HS trả lời nhanh bằng thuật ngữ tiếng Việt. + GV nói/ đọc từ chỉ nhịp độ bằng tiếng Việt, HS trả lời nhanh bằng thuật ngữ tiếng Ý.

	– Hướng dẫn HS làm nhanh các bài tập dưới đây: a. Nhịp độ là: // ☐ Nhịp điệu của âm thanh. ☐ Tính chất của âm thanh. // ☐ Nhịp và phách của tác phẩm âm nhạc. ☐ Tốc độ chuyển động của âm thanh. b. Hãy nối thuật ngữ chỉ nhịp độ bằng tiếng Ý đúng với nghĩa tiếng Việt <table border="1"> <tr> <td>Andante</td><td>Rất chậm</td></tr> <tr> <td>Moderato</td><td>Chậm vừa</td></tr> <tr> <td>Presto</td><td>Vừa phải</td></tr> <tr> <td>Largo</td><td>Hối hả</td></tr> </table> Hoạt động: Nhận biết nhịp độ trên bản nhạc – Yêu cầu HS: + Tìm từ 2 – 3 thuật ngữ nhịp độ được ghi ở các bài hát và bài đọc nhạc từ chủ đề 1 đến Chủ đề 5 đã học như bài <i>Vui đến trường</i>, <i>Niềm vui gia đình</i>, <i>Bài đọc nhạc số 4</i>,... + Nêu rõ vị trí các thuật ngữ được viết trên bản nhạc: Phía trên khuông nhạc, đầu bản nhạc, đoạn nhạc,... + Viết các thuật ngữ tiếng Ý thay cho tiếng Việt.	Andante	Rất chậm	Moderato	Chậm vừa	Presto	Vừa phải	Largo	Hối hả
Andante	Rất chậm								
Moderato	Chậm vừa								
Presto	Vừa phải								
Largo	Hối hả								
Vận dụng (...phút)	Hoạt động: Giải thích nhịp độ của bài hát <i>Mùa xuân cho em</i> GV yêu cầu HS đọc nhanh thuật ngữ để chỉ nhịp độ nhanh vừa của bài hát <i>Mùa xuân cho em</i>. Hát lại bài hát kết hợp gõ đệm theo đúng tốc độ để tạo không khí trước khi kết thúc bài học.								
Đánh giá: – Mức độ 1: Nêu được khái niệm nhịp độ và ghi nhớ được một số từ/ thuật ngữ chỉ nhịp độ. – Mức độ 2: Đạt mức 1, tìm được một số từ/ thuật ngữ chỉ nhịp độ trong bản nhạc đã học và viết được thay cho tiếng Việt bằng tiếng Ý. – Mức độ 3: Đạt mức 2 và gõ đệm được cho bài hát <i>Mùa xuân cho em</i>.									

PHẦN BA: CÁC NỘI DUNG KHÁC

1. Hướng dẫn sử dụng Sách giáo viên Âm nhạc 7

1.1. Cấu trúc sách giáo viên

Sách giáo viên Âm nhạc 7 gồm hai phần:

Phần 1: Những vấn đề chung về chương trình, nội dung và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học theo Sách giáo khoa Âm nhạc 7

Mục tiêu của chương trình môn học âm nhạc cấp trung học cơ sở

Yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù môn âm nhạc

Cấu trúc, nội dung và phân phối chương trình theo SGK Âm nhạc 7

Phương pháp hình thành và phát triển năng lực đặc thù âm nhạc

Tổ chức hoạt động dạy học các nội dung theo SGK Âm nhạc 7

Đánh giá kết quả học tập âm nhạc

Phần 2: Hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy học theo Sách giáo khoa Âm nhạc 7

Chủ đề 1: *Vui mùa khai trường*

Chủ đề 2: *Gia đình yêu thương*

Chủ đề 3: *Ghờ ơn thầy cô*

Chủ đề 4: *Em yêu dân ca*

Chủ đề 5: *Mùa xuân tươi đẹp*

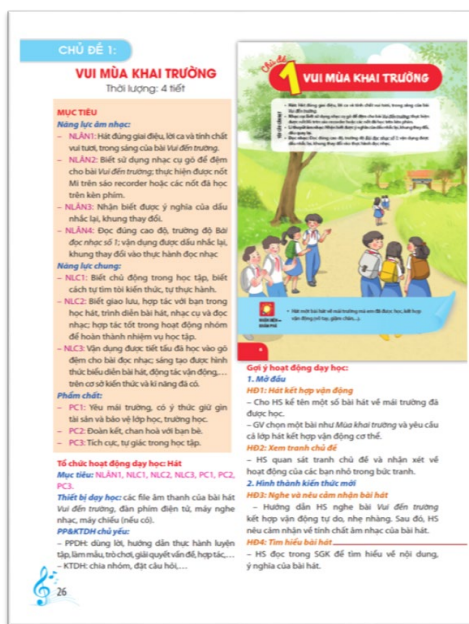
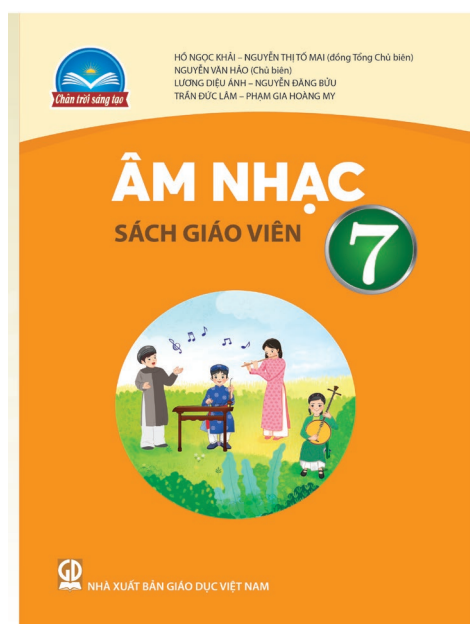
Chủ đề 6: *Giai điệu vùng cao*

Chủ đề 7: *Âm nhạc bốn phương*

Chủ đề 8: *Giai điệu cuộc sống*

Phần 2 nội dung được trình bày theo phương pháp “nhúng” hoặc “nhúng một phần”. Mục tiêu bài học, yêu cầu cần đạt về năng lực âm nhạc, năng lực chung, phẩm chất được thể hiện ở đầu mỗi chủ đề. Các hoạt động được gợi ý hướng dẫn cụ thể trong từng phân môn (mạch nội dung).

Phần hai gồm hướng dẫn dạy học cụ thể cho các chủ đề trong SGK Âm nhạc 7.



1.2. Sử dụng Sách giáo viên hiệu quả

– SGK là tài liệu tham khảo mang tính chất định hướng và gợi ý cho GV trong quá trình dạy học, GV không nhất thiết phải theo các gợi ý này.

– Mỗi tiết âm nhạc thường phát triển đầy đủ các năng lực đặc thù, tuy nhiên mức độ đối với từng năng lực có khác nhau. Tùy bài học, ta nên chú trọng những năng lực có điều kiện phát huy ở bài học đó.

– GV nên lưu ý các động từ thể hiện mức độ được sử dụng trong phần mục tiêu bài học và trong các hoạt động được đề nghị đối với HS.

– Nhiều gợi ý trong các hoạt động chỉ mang tính chỉ báo về mặt nội dung cần đạt được, GV nên chủ động lựa chọn phương pháp và hình thức tổ chức học tập nhằm đạt hiệu quả.

– Số tiết đối với mỗi bài chỉ là dự kiến, tùy tình hình cụ thể của lớp học, GV có thể tăng giảm cho phù hợp.

– Dựa vào SGK, người dạy nên sáng tạo, lựa chọn các giải pháp phù hợp HS, điều kiện vật chất cũng như văn hoá vùng miền để hoạt động dạy học thực sự mang lại kết quả tốt đẹp.

* PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH VÀ DỰ KIẾN CHIA TIẾT CÁC CHỦ ĐỀ THEO SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 7

SGK Âm nhạc 7 được thực hiện trong thời lượng 35 tiết, bao gồm: 31 tiết học; 04 tiết ôn tập, kiểm tra và đánh giá.

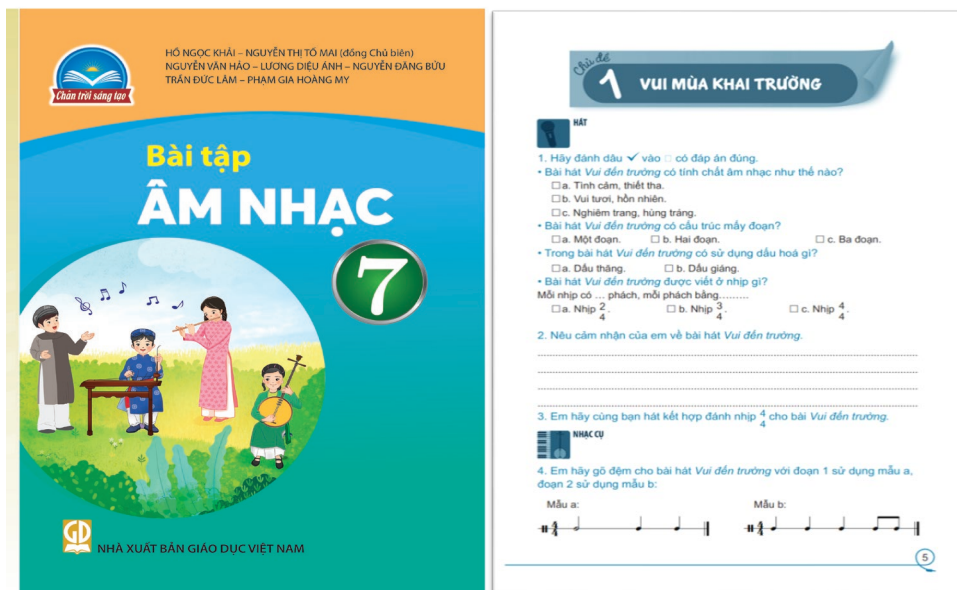
Tên chủ đề	Nội dung	Số tiết
Chủ đề 1: <i>Vui mùa khai trường</i>	– Tiết 1: Hát <i>Vui đến trường</i> – Tiết 2: Ôn hát + Nhạc cụ thể hiện tiết tấu – Tiết 3: Nhạc cụ thể hiện giai điệu + Lí thuyết âm nhạc – Tiết 4: Đọc nhạc + Tổng kết chủ đề	4
Chủ đề 2: <i>Gia đình yêu thương</i>	– Tiết 1: Hát <i>Niềm vui gia đình</i> – Tiết 2: Ôn hát + Nhạc cụ thể hiện tiết tấu – Tiết 3: Nhạc cụ thể hiện giai điệu + Lí thuyết âm nhạc – Tiết 4: Thường thức âm nhạc + Nghe nhạc + Tổng kết chủ đề	4
Chủ đề 3: <i>Nhớ ơn thầy cô</i>	– Tiết 1: Hát <i>Lời cô</i> – Tiết 2: Ôn hát + Nhạc cụ thể hiện tiết tấu – Tiết 3: Lí thuyết âm nhạc + Đọc nhạc – Tiết 4: Thường thức âm nhạc + Nghe nhạc + Tổng kết chủ đề	4
Chủ đề 4: <i>Em yêu dân ca</i>	– Tiết 1: Hát <i>Lí dĩa bánh bò</i> – Tiết 2: Ôn hát + Nhạc cụ thể hiện giai điệu – Tiết 3: Đọc nhạc – Tiết 4: Thường thức âm nhạc + Tổng kết chủ đề	4

Ôn tập, kiểm tra và đánh giá học kì I		2
Chủ đề 5: <i>Mùa xuân tươi đẹp</i>	– Tiết 1: Hát <i>Mùa xuân cho em</i> – Tiết 2: Ôn hát + Lí thuyết âm nhạc – Tiết 3: Đọc nhạc – Tiết 4: Thường thức âm nhạc + Nghe nhạc + Tổng kết chủ đề	4
Chủ đề 6: <i>Giai điệu vùng cao</i>	– Tiết 1: Hát <i>Vùng cao quê em</i> – Tiết 2: Ôn hát + Nhạc cụ thể hiện tiết tấu – Tiết 3: Nhạc cụ thể hiện giai điệu – Tiết 4: Thường thức âm nhạc + Nghe nhạc + Tổng kết chủ đề	4
Chủ đề 7: <i>Âm nhạc bốn phương</i>	– Tiết 1: Đọc nhạc + Hát <i>Cuộc đời tươi đẹp</i> – Tiết 2: Hát (tiếp theo) + Nhạc cụ thể hiện tiết tấu – Tiết 3: Lý thuyết âm nhạc – Tiết 4: Thường thức âm nhạc + Nghe nhạc + Tổng kết chủ đề	4
Chủ đề 8: <i>Giai điệu cuộc sống</i>	– Tiết 1: Hát <i>Khúc hát chim sơn ca</i> – Tiết 2: Ôn hát + Nhạc cụ thể hiện giai điệu – Tiết 3: Nghe nhạc + Tổng kết chủ đề	3
Ôn tập, kiểm tra và đánh giá học kì II		2
Tổng cộng		35

2. Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng Sách bài tập Âm nhạc 7

2.1. Cấu trúc Sách bài tập Âm nhạc 7

Sách bài tập Âm nhạc 7 được viết bám sát kiến thức, kỹ năng và YCCĐ của 8 chủ đề với những mạch nội dung: *Hát, Nhạc cụ, Đọc nhạc, Lý thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc.*



Tùy theo lượng nội dung của mỗi chủ đề mà có số lượng bài tập khác nhau. Cụ thể:

Chủ đề 1: *Vui mùa khai trường* – 14 bài tập

Chủ đề 2: *Gia đình yêu thương* – 19 bài tập

Chủ đề 3: *Nhớ ơn thầy cô* – 19 bài tập

Chủ đề 4: *Em yêu dân ca* – 15 bài tập

Chủ đề 5: *Mùa xuân tươi đẹp* – 14 bài tập

Chủ đề 6: *Giai điệu vùng cao* – 15 bài tập

Chủ đề 7: *Âm nhạc bốn phương* – 18 bài tập

Chủ đề 8: *Giai điệu cuộc sống* – 16 bài tập

Các dạng bài tập được thiết kế như: tự luận, trắc nghiệm khách quan, điền khuyết (điền vào chỗ trống), thực hành luyện tập.

2.2. Hướng dẫn sử dụng Sách bài tập Âm nhạc 7

– Nhằm giúp HS luyện tập, thực hành, củng cố và nâng cao các kiến thức, kỹ năng âm nhạc, GV có thể sử dụng các bài tập bổ trợ cho SGK trong buổi học chính thức trên lớp.

– GV có thể sử dụng bài tập về nhà nhằm ôn tập, củng cố kiến thức sau mỗi bài học.

– Phụ huynh HS có thể tham khảo sử dụng *Sách Bài tập Âm nhạc 7* giúp con em trong việc phát triển năng lực phẩm chất liên quan đến môn học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), Chương trình giáo dục phổ thông – Môn Âm nhạc. Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), Chương trình giáo dục phổ thông Tổng thể. Hà Nội.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), Thông tư Ban hành Quy định đánh giá học sinh Trung học – số 26/2020/TT-BGDĐT. Hà Nội
4. Nguyễn Đăng Bửu (2019), Bộ gõ cơ thể – từ khái niệm đến ứng dụng trong giáo dục âm nhạc. Tạp chí Khoa học Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
5. Nhóm tác giả (2020), Tài liệu hướng dẫn Modul 2 – Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh Trung học cơ sở môn Âm nhạc, Bộ Giáo dục và Đào tạo.
6. Nhóm tác giả (2020), Tài liệu hướng dẫn Modul 3 – Kiểm tra, đánh giá học sinh Trung học cơ sở theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực môn Âm nhạc, Bộ Giáo dục và Đào tạo.
7. Hồ Ngọc Khải (2012), Khái quát một số phương pháp dạy học âm nhạc cho trẻ em tại Hoa Kỳ hiện nay. Hội thảo khoa học về dạy học Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục ở trường phổ thông tại Hải Phòng, Bộ Giáo dục và Đào tạo.
8. Hồ Ngọc Khải (2015), Ứng dụng thang Bloom trong xây dựng chuẩn năng lực và đánh giá kết quả của người học, Hà Nội.
9. Lê Anh Tuấn, Đỗ Thanh Hiên, Hồ Ngọc Khải (2019), Hướng dẫn dạy học môn Nghệ thuật Trung học cơ sở theo Chương trình giáo dục phổ thông mới – Phần Âm Nhạc. Hà Nội: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Hà Nội.

Tài liệu tiếng Anh

10. Authors (2005), Spotlight on Music 1, Mc Graw-Hill.
11. Bennett, P. D. (2005). So, why Sol-Mi?, Music Educators Journal, 91(3). Được truy lục từ <https://doi.org/10.2307/3400075>
12. Campbell, P. S. (1991), Rhythmic Movement and Public School Music Education: Conservative Progressive Views of the Formative Years. American Music Education, 19, 12-22.
13. David Birrow (2014), The Bucket Book: A Junkyard Percussion Manual, Alfred Music Publishing.
14. Eric Peter Stead, Dr. Eugene Dairianathan (2015), First Steps to Music 1, Star Publising Pte.
15. Norman Gronlund (1991). How to rite and use instructional objectives. New York, McMillan Publishers.
16. Richard Filz (2014), Body Percussion Sounds and Rhythms: A Comprehensive Training System, Alfred Music Publishing GmbH.
17. Virginia Hoge Mead (1994), Dalcroze Eurhythmics: In Today's Music Classroom, Kent State University.



TRẦN TRỌNG GIỚI THIỆU



Sách không bán